

NĂM THỨ TĂM, SỐ 316

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省大

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đồng-dương và các thuộc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rỏ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SANG ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### MẮT NHỰT BÁO

Vấn có nhiều khán-quan mắt nhựt trình cứ viết thư đòi Bồn-quán hoài. Bồn-quán lấy làm khó nghĩ quá, không gởi thì mịch lòng khán-quan, mà gởi thì Bồn-quán phải thiệt hại lắm việc phát nhựt trình Bồn-quán làm cần thận hết sức. Mỗi lần gởi đều có dượt đi dượt lại rồi ghi dấu trong sổ rõ ràng, lại cho người theo giữ lúc đem gởi nhựt trình tại nhà thơ mà vì lý nào mắt hoài.

Vậy từ này về sau Bồn-quán xin chư khán-quan làm như vậy: Hễ lính trạm đem thơ giao cho phần tổng, hoặc huyện, hoặc phủ đăng phát lại cho dân sự, thì khi ai mà mắt một số nhựt trình tuần nào, phải gởi thơ hỏi phần tổng, phủ, huyện coi trạm có đem số nhựt trình mình không tiếp đăng

đó chẳng. Chừng được thơ trả lời rằng không có, thì phải lấy thơ ấy mà gởi lên một lược với thơ khán-quan đăng trên này Bồn-quán cầm thơ mà đi thưa với sở nhà thơ.

Ít lời xin chư khán-quan chịu khó mà giúp Bồn-quán thì mới diệt trừ được đũa gian.

L. T. T. V.

### LỜI RAO

Bồn-quán mỗi ngày có đăng thơ của chư vị mua nhựt trình từ phương gởi đến hỏi thăm các việc song Bồn-quán cũng đã có rao rồi nay Bồn-quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có đính theo 1 con niêm số 10 thì Bồn-quán sẽ trả lời trong báo chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quán trả lời riêng thì phải

gởi 1 niêm 10 theo thơ. Bẵng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gởi theo cái nhậ nhựt trình chốt hết.

Bồn-quán sẽ chẳng đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.

Bồn-quán cần-khải.

### KÍNH TRÌNH CÁC NGÀI MUA BÁO

Bồn-quán xin nhắc lại cho chư vị khán quan mua nhựt báo mà đã quá hạn hoặc lâu hoặc mau thì xin hãy lấy lòng tốt gởi mandat trả cho báo quán, vì chư vị khán quan cũng biết rõ nếu không nhờ khán quan giúp sức thì biết lấy dấu mà chi dụng việc nhựt trình.

Bồn-quán cảm ơn mấy vị gởi bạc trả từ hôm đầu năm đến giờ.

Và xin coi chò khoản CHƯ VỊ TRẢ TIỀN thì rõ, không cần phải viết thơ hỏi báo quán làm chi.

Nay kính trình.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhậ mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

# LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SANG ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy:

**LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON**

## PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

## BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậc không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

## MẮT NHỰT BÁO

Vấn có nhiều khán-quan mắt nhựt trình cứ viết thơ đòi Bồn-quán hoài. Bồn-quán lấy làm khó nghĩ quá, không gởi thì miêc lòng khán-quan, mà gởi thì Bồn-quán phải thiệt hại lắm việc phát nhựt trình Bồn-quán làm cần thận hết sức. Mỗi lần gởi đều có dượt đi dượt lại rồi ghi dấu trong sổ rõ ràng, lại cho người theo giữ lúc đem gởi nhựt trình tại nhà thơ mà vì lý nào mắt hoài.

Vậy từ này về sau Bồn-quán xin chư khán-quan làm như vậy: Hệ lính trạm đem thơ giao cho phân tổng, hoặc huyện, hoặc phủ đăng phát lại cho dân sự, thì khi ai mà mất một số nhựt trình tuần nào, phải gởi thơ hỏi phân tổng, phủ, huyện coi trạm có đem số nhựt trình mình không tiếp đăng

dó chăng. Chừng được thơ trả lời rằng không có, thì phải lấy thơ ấy mà gởi lên một lược với thơ khán-quan đăng trên này Bồn-quán cầm thơ mà đi thưa với sở nhà thơ.

Ít lời xin chư khán-quan chịu khó mà giúp Bồn-quán thì mới diệt trừ được đũa gian.

L. T. T. V.

## LỜI RAO

Bồn-quán mỗi ngày có đăng thơ của chư vị mua nhựt trình từ phương gởi đến hỏi thăm các việc song Bồn-quán cũng đã có rao rồi nay Bồn-quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có dính theo 1 con niêm số 10 thì Bồn-quán sẽ trả lời trong báo chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quán trả lời riêng thì phải

gởi 1 niêm 10 theo thơ. Bằng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gởi theo cái nhãn nhựt trình chót hết.

Bồn-quán sẽ chẳng đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.

*Bồn-quán cần-khải.*

## KÍNH TRÌNH CÁC NGÀI MUA BÁO

Bồn-quán xin nhắc lại cho chư vị khán quan mua nhựt báo mà đã quá hạn hoặc lâu hoặc mau thì xin hãy lấy lòng tốt gởi mandat trả cho báo quán, vì chư vị khán quan cũng biết rõ nếu không nhờ khán quan giúp sức thì biết lấy đâu mà chi dụng việc nhựt trình.

Bồn-quán cảm ơn mấy vị gởi bạc trả từ hôm đầu năm đến giờ.

Và xin coi chỗ khoản **CHỮ VỊ TRẢ TIỀN** thì rõ, không cần phải viết thơ hỏi báo quán làm chi.

*Nay kính trình.*

**Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm**

# THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

Quan Toàn-quyền Sarraut hôm 26 Janvier về tới Marseille. Tại bến tàu đó có các quan bần-thành và thân quyến, bằng bối cùng là các ông làm báo đến nghinh tiếp Ngài rất đông.

Bề gì mấy ông làm báo cũng hỏi thăm ngài những việc lợi hại tại Đông-dương. Ai ai cũng biết ông Sarraut là người cao đàm hùng biện đối đáp như lưu, mà phải vậy vì có lời thi-ông langsa kia luận như vậy: « *Việc chi mình đã trừ nghĩ trước đáo để rồi thì lời nói ra dễ như chơi* ».

Quan Toàn-quyền đã rõ biết trách nhiệm thì ngài đáp từ cho các ông làm báo một cách hần hoi, ấy là việc nhắc lại những lời ngài đã có luận tại Đông-dương lắm khi rồi mà bần-quán ghe phen đã diễn dịch trong L. T. T. V, các ngài còn nhớ. Các lời đáp từ ấy tuần rồi bần-quán đã có dịch ra được một mớ, tuần này dịch tiếp tất cả trong báo chương.

Quan Toàn quyền luận nhiều điều làm cho chúng tôi rất cảm xúc vô cùng. Như khi ngài luận về cách cử chỉ cai trị người bần-bang thì ngài nhắc lại các lời của ông Abel Ferry đã luận giữa Hạ-nghi-viện như vậy:

« Ta phải thương yêu người bần địa và phải làm cho nó biết rằng mình có dạ thương yêu nó thật tình, phải đãi nó là người như kẻ khác, phải tôn trọng cái quyền lợi của nó ». Đoạn ngài nói rằng: « *tôi tưởng tôi đã làm các chuyện này tại cõi Đông-dương rồi, nên hôm tôi xuống tàu mà về tổ-gia, người bần bang đến đưa đón tôi một cách rất thiết yếu vì có lòng cảm cái ân đức ơn từ ấy* ».

Kể đó Ngài khen ngợi lòng trung hậu của dân nước nam, mà sự trung hậu ấy nó sẽ dục lòng ngài bền chí mà thi hành cho hoàn tất linh mạng của Chánh-phủ mẫu-quốc đã nẩy cho.

Ngài lại nói rằng: « Trong vụ liêng trái phá tại Hanoi qua ngày thứ có nhiều người từ

oan giá họa rằng tại ta hay hơn từ với annam nên mới sanh ra chuyện rối loạn như vậy, thì tôi đáp từ rằng: « *Việc cũ chỉ khoan hồng của Pháp-quốc cai trị người annam sẽ cứ y như cựu lệ* ». Thiết quả như vậy, không hoán cải chút nào. Dân chúng thấy ta không buộc tội lấy và tràn liền động lòng căm phục ân-đức, vì không lẽ vãi đũa quấy mà bắt cả xứ mang tai. Chánh-phủ cứ rải ân đức vô bốn phang. Đâu đâu đều có lập hội-đồng để thay mặt lo việc lợi hại dân chúng. **Ngoại dân có lập một cái báo chương chữ quốc-ngữ** là (*Đông-dương-tạp-chí*), để tom góp các lời ước nguyện ngưỡng vọng của dân mà ấn hành ra.

Còn về phần nhơn-quyền thì chánh-phủ có cải lương nhiều điều để cho dân chúng vững lòng an cư lạc nghiệp.

Đó là các lời đại khái của quan Toàn quyền đã nói tại Marseille.

Bần-quán in ra chữ lớn cái đoạn quan Toàn-quyền nói rằng: « **Ngoại dân có lập một cái báo-chương chữ quốc-ngữ để tom góp các lời ước nguyện ngưỡng vọng của dân mà ấn hành ra.** »

Nhứt trình chữ quốc-ngữ Ngài nói đó là **Đông-Dương tạp chí** là bần-riêng của **Lục-tỉnh-tân-văn** lập ra.

Vấn quán **Lục-tỉnh-tân-văn** chủ nhơn chẳng hề sợ tổn công hao của mà lập nhiều điều đại hữu ích cho bần-đồng bang nhờ, nghĩa là lập báo ra để giúp mà giúp bần-đồng bang trước là học hành cùng sau bần-quán thay mặt đôi lời dùm cho bần-đồng bang với các quan langsa.

Chư khanh-quan khi đọc lời diễn thuyết của quan Toàn-quyền tại Marseille đều thấy bần-quán đã đồng sở kiến với chánh-phủ.

Và lại việc này cũng không lấy chi làm lạ, hề muốn hiểu nhau thì phải cùng nhau luận biện thì sẽ thuận nhau được. Song chẳng phải mỗi người đều có thể cho quan trên nghe đâu, mà việc từ người làm sao, thì việc tràn động nhơn dân cũng vậy.

Bởi ấy cho nên người riêng hoặc là vạn gia bá tánh ai ngưỡng vọng đều chỉ muốn cho quan trên mau

thấu tai thì Bần-quán đã mở tờ **Đông-dương-tạp-chí** cho dân Bắc-kỳ có chỗ mà công luận việc ích nước lợi dân. Trong Nam-kỳ thì có sẵn tờ **Lục-tỉnh-tân-văn**, nhơn dân ai có việc chi muốn công luận thì gửi bài lên.

Muốn cho cả thủy Langsa và Annam đều được ích lợi chung thì các ngài nên dục dân mua báo L. T. T. V. và **Đông-dương-tạp-chí**.

Bần-quán ước sao mỗi nhà đều có mua báo để khi hữu sự gửi thơ cho Bần-quán hay hoặc gửi bài vào đăng báo để làm ích cho nhau, để làm cho niềm Pháp-việt càng ngày càng khẩn khít.

Bần-quán hứa sẽ ra sức giúp thay mặt đôi lời cho chư khanh-quan mà cho quan trên hay các điều dân ước-nguyện.

Các Ngài chớ ngại, đừng sợ ai oán thù, vì Bần-quán giữ kỹ, kín miệng chẳng hề ai biết được việc của các ngài cho Bần-quán hay đâu.

Mà phải nhớ một điều là Bần-quán không thâu nhận các thơ rơi, thơ xu oan giá họa cho người, Bần-quán chỉ ưa việc thật tình, ngay ngắn, việc hữu lý, chớ chẳng hề chịu việc phi lý, mà hề nói đâu phải cho có cơ mới được.

Tờ L. T. T. V. và **Đông-dương-tạp-chí** là hai báo chương ngay thẳng, những lẽ công, những việc chi đáng giúp thì Bần-quán sẽ ra tay giùm giúp.

Bần-quán làm như vậy là nhằm ý của Chánh-phủ, vì hề dân lương thiện mà ước nguyện việc chi phải lẽ thì Bần-quán sẽ tố cáo cho Chánh-phủ hay liền.

## CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Documents Officiels)

### TỔNG-THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÍNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

#### LỜI NGHỊ

(Cải lương các ty, các sở tại Đông-dương)

Tableau B (tiếp theo)

Cấp mới:

Thơ-ký-thông-ngôn thiết-tho  
hạng nhì: 780 \$

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

Cấp cũ :

- 1° Chánh thơ - ký - thông-ngôn hạng nhì thuộc ngạch Khâm-sứ Trung kỳ . . . . . 780 \$
- 2° Chánh thơ - ký - thông-ngôn hạng nhì thuộc ngạch Khâm-sứ Bắc-kỳ . . . . . 780 "
- 3° Chánh thơ-ký hạng nhì thuộc Phan-ty và các Trường-bố Nam kỳ . . . . . 780 "
- 4° Chánh thơ - ký - thông-ngôn hạng nhì thuộc ngạch Khâm-sứ Cao-man . . . . . 780 "
- 5° Thơ-ký-thông-ngôn thiết-thọ hạng nhứt Niết-ty . . . . . 750 "
- 6° Chánh thơ-ký hạng nhì sở Tài-chánh . . . . . 780 "
- 7° Chánh thơ-ký hạng nhì sở Kho-bạc Đông-dương . . . . . 780 "
- 8° Chánh thơ-ký hạng nhì sở Thương-chánh . . . . . 780 "
- 9° Chánh thơ-ký hạng nhì sở Trường-tiền . . . . . 780 "
- 10° Chánh thơ-ký hạng nhì sở Xe-lửa đưa bộ hành thuộc sở Tạo-tác . . . . . 780 "
- 11° Chánh thơ-ký hạng nhì sở Giáo-nghiệm-nhơn-thần Nam-kỳ . . . . . 780 "
- 12° Chánh thơ ký hạng nhì thuộc ngạch chung Nam-kỳ về Toàn-quyền-phủ . . . . . 780 "
- 13° Chánh thơ-ký hạng nhì thuộc ngạch chung Bắc-kỳ về Toàn-quyền-phủ . . . . . 780 "
- 14° Chánh thơ-ký-thông-ngôn hạng nhì riêng về thơ-ký-thông-ngôn Annam tại Kouang-tchéou Wan . . . . . 780 "
- 15° Chánh thơ-ký hạng nhì sở Trường-thuế thuộc ngạch Nam-kỳ . . . . . 780 "
- 16° Chánh thơ-ký hạng nhì sở Trường-thuế thuộc ngạch Bắc-kỳ . . . . . 780 "
- 17° Chánh thơ-ký-thông-ngôn hạng nhì thuộc ngạch Khâm-sứ Laos . . . . . 780 "

Cấp mới :

Thơ-ký-thông-ngôn thiết-thọ hạng ba : 720 \$

Cấp cũ :

- 1° Thơ-ký-thông-ngôn thiết-thọ hạng nhứt thuộc ngạch Khâm-sứ Trung-kỳ . . . . . 720 "

- 2° Thơ-ký thông ngôn thiết-thọ hạng nhứt thuộc ngạch Khâm-sứ Bắc-kỳ . . . . . 720 \$
- 3° Thơ-ký-thông ngôn thiết-thọ hạng nhứt thuộc ngạch Khâm-sứ Cao-man . . . . . 720 "
- 4° Chánh thơ-ký hạng ba thuộc Phan-ty và các sở Trường bố Nam-kỳ . . . . . 720 "
- 5° Chánh thơ ký hạng ba sở Tài-chánh . . . . . 720 "
- 6° Thơ-ký thiết-thọ hạng nhứt sở Kho-bạc Đông dương . . . . . 720 "
- 7° Chánh thơ-ký hạng ba sở Thương-chánh . . . . . 720 "
- 8° Chánh thơ-ký hạng ba sở Tạo tác . . . . . 720 "
- 9° Chánh thơ-ký hạng ba sở Xe-lửa đưa bộ hành thuộc sở Tạo-tác . . . . . 720 "
- 10° Chánh thơ-ký hạng nhứt sở Kiểm-làm . . . . . 720 "
- 11° Chánh thơ-ký hạng ba sở Giáo-nghiệm-nhơn-thần Nam-kỳ . . . . . 720 "
- 12° Chánh thơ-ký hạng ba thuộc ngạch chung Nam-kỳ về Toàn-quyền-phủ . . . . . 720 "
- 13° Thơ - ký - thông - ngôn thiết-thọ hạng nhứt thuộc ngạch chung Bắc kỳ về Toàn-quyền-phủ . . . . . 720 "
- 14° Thơ-ký thông ngôn thiết-thọ hạng nhứt thuộc người annam tại Kouang-tchéou wan . . . . . 720 "
- 15° Chánh thơ-ký hạng ba sở Trường-thuế thuộc ngạch Nam-kỳ . . . . . 720 "
- 16° Chánh thơ-ký hạng ba sở Trường-thuế thuộc ngạch Bắc-kỳ . . . . . 720 "
- 17° Thơ-ký thông-ngôn thiết-thọ hạng nhứt thuộc ngạch Khâm-sứ Laos . . . . . 720 "

**NAM-KỲ SOÁI PHỦ**

(Gouvernement local)

Nghị định :

**NHÂN THỦ HAI Về rừng cấm**

Điều thứ 35. — Sẽ lập ra như khi trước những sở rừng cấm có đo và

gắn ranh hạng phòng cho khỏi sự đồn phá và để dặng mà dùng làm cây phải phép. Sự này lập ra là có ý ngăn ngừa làm cho cuộc nước nội trở nên thanh vượn và nuôi cây cối dặng sanh sản cho nhảm phép.

Điều thứ 36. — Khi nào tính lập một sở rừng cấm thì nhà nước quản hạt cùng sở Kiểm-làm sẽ chung tính với nhau mà lập ra một hội nghị. Hội này định như vậy :  
Quan Tham-biện chủ tỉnh. Đồng lý  
Quan Quản-đốc sở Kiểm-làm Nam-kỳ. Nghị-viên  
Quan Quản-đốc việc Kiểm-làm sở tại. id.  
Quan Quản-đốc phần rừng chỗ sở rừng cấm muốn lập. Kỳ-lục

Cai-tổng và các xã trưởng sở tại chỗ lập rừng cấm. Nghị-viên.  
Một tháng trước khi hội nhóm, thì phải dán yết thị xung quanh chỗ đặt rừng tính lập làm rừng cấm mà ra cho ai nấy biết việc tính lập rừng cấm và chỉ ranh hạng sở rừng ấy.

Hội sẽ đi đến chỗ dặng mà coi cho biết ranh hạng sở rừng cấm tính lập ra.  
Rồi hội sẽ gọi lời thanh tự của mình đến cho quan Nguyên-soái và cũng gọi luôn ý tưởng của Hội-đồng địa hạt.

Quan Nguyên-soái sẽ gọi giấy tờ nội vụ và ý tưởng của mình cũng là ý tưởng của Phòng-canh-nông đến cho quan Tổng-thống hầu người có làm lời nghị riêng.

Điều thứ 37. — Lời nghị định lập rừng cấm sẽ in vào Công-văn Nhứt-báo và Nhứt-báo-tỉnh và dán yết thị nơi các nhà hội làng mà rao cho các làng sở tại cùng các làng ở kế cận dặng hay.

Điều thứ 38. — Một tấm bản đồ sở rừng cấm của sở Kiểm-làm vẽ, sẽ để tại tòa-bố, và quan Tham-biện sẽ phát ra cho cai-tổng và các làng sở tại mỗi làng một bản. Trong mấy tấm họa đồ phát cho làng thì sẽ luôn trọn hết địa phận sở rừng cấm. Khi nào dán rao lời nghị rồi, thì gọi việc lập sở rừng cấm là đã hoàn tất.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình lục-tính-tân-vạn giùm

**Điều thứ 39.** — Kể từ ngày hội đã phỏng định nơi điều thứ 36 trừ nhóm, thì cấm không cho thông hành trong mấy sớ rừng cấm theo mấy ngã nào khác hơn là mấy cái đường lộ, đường mòn và đường chia ranh đốn cây.

Trong rừng cấm thì trâu, bò, súc vật và xe cộ thì dặng phép đi theo mấy cái đường thường dùng thuở nay mà thôi trừ ra khi nào có phép riêng khác.

Ngươi trừ việc đốn cây dặng thứ kiểm cách thế hay mà nếu không có lời nghị của quan Tổng-thống phê chuẩn việc đã dự bị cho phép làm rừng trong một phần hay là trọn sớ rừng cấm, thì chẳng khi nào dặng phép làm cây trong mấy sớ rừng cấm.

Trong những rừng cấm đã dự bị như vậy, nếu không có dự trước vào sớ đưng niên định việc cho làm rừng, thì không dặng làm.

**Điều thứ 40.** — Trừ ra Nhà-nước làm thi việc cho làm rừng trong mấy sớ rừng cấm đều phải có dấu giá, thuận mãi hay là làm tờ giao kèo riêng, y theo luật lệ đang ban hành và như là tuân theo thể định trong lời nghị ngày 5 septembre 1905 sau, có lời nghị ngày 15 avril 1909 sửa lại.

**Điều thứ 41.** — Những cây làm y theo lệ buộc trong các rừng cấm, khi đem ra đều phải đóng thuế đã định trước trong tờ dấu giá, tờ thuận mãi hay là tờ giao kèo riêng tùy theo việc.

**Điều thứ 42.** — Tam định và gọi rằng tiền của công nho quản hạt phụ giúp hề củi năm rồi thì bỏ vào công nho địa hạt của mỗi tỉnh có rừng cấm, một phần ba số thuế đã thu về huê lợi công của mấy sớ rừng cấm trong tỉnh ấy.

Nếu như số tiền phụ giúp này mà dưới một ngàn đồng bạc thì sẽ dặng tiền phụ thêm tính cứ một mẫu rừng cấm ở trong tỉnh thì hơn một chiêm. Số tiền phụ giúp này thì dẽ dùng mà chỉ phí trong cuộc làm ít lợi về việc rừng rú quan chủ tỉnh sẽ bàn tính cùng số Kiểm-lam mà liệu biện.

# VAN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes)

## DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 3 mars.

**Huê-kỳ.** — Tổ tuyệt-thời tại Huê-kỳ làm hai nhon vật rất to.

## DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Paris, 12 février.

**Phi-công Védriines thối quá.** — Phi-công Védriines bay đi xứ Ai-cập mới về tới Paris. Có báo quán kia cho người đến hỏi do thì và nói rằng lập tức sẽ sai chúng đến xin thi-vô với ông Quinton là quan Hội-trưởng Phi-đăng-cuộc vì ông Quinton lỏng rời tư điền-từ-bảo và hoặc phải chịu lỗi với Phi-công Roux hoặc phải thi-vô. Védriines muốn thi-vô bằng súng sáu lòng, hai vị dùng cách nhau 10 thước mà bắn nhau. Khi người của báo quán nói rằng có ai dạm làm chứng cuộc dữ tợn như vậy đâu, thì và nói: *Tôi cùng Quinton thế bất đồng lập*; mà nếu Quinton không chịu thi-vô như vậy thì tôi sẽ đánh và chớ chẳng dung dẫu, và chừng tình xong việc Quinton rời, tôi sẽ ra tranh cử trong lúc chọn hội-đồng hạ-nghị-viện, đoạn sẽ đi qua thành Caire (Ai-cập) sửa soạn bay từ đó, xuống đến Cap-d'Espérance, tỉnh bay 15 ngày mới tới nơi.

Berlin, 14 février.

**Vua Burn-ga-ri du lịch.** — Vua Burn-ga-ri hứa sẽ qua dự cuộc đấu xảo Kim-son, sẽ đem bà hoàng-hậu và các hoàng nam, công nữ theo.

**Cuộc gây lộn của Phi-công Védriines.** — Chứng của ông Quinton nói rằng vì Védriines ở tại thành Caire nhục mạ Phi-công Roux rời không chịu thi-vô với người ta, nay về Paris muốn thi-vô với ông Quinton, thì ai mà chịu cái ngang ấy.

Védriines nói không chịu thi-vô với Phi-công Roux là vì và xin phải nhóm hội-đồng-tiến-kết mà xử, mà và không chịu nên Védriines không thêm thi-vô với và. Nay mà Quinton không khừn thi-vô với Védriines thì không ai còn chê Védriines là người nhát gan.

12 février.

**Pháp-quốc.** — Vì luật di-linh này định 3 năm nên số lính mới điền nhiều quá, phần cất dinh trại không kịp, nên lính phải bị cầm đầu bán của và vài binh khác. Từ tháng janvier cỡ 800 lính đã vào nhà thương. Tại thành Toul có chết 40 tên mà thôi. Nhiều cơ khác cũng có bị như vậy.

Paris, 18 février.

**Giặc trên trời.** — Tại nước Langsa quan có cho lên chót lầu 300 thước mà thử thử hỏa-bộ mới bay dùng dẫu lửa với thước súng dặng cho Máy bay phóng hỏa mà đốt hạ-lòng trong lúc chiến-trận như trên không-trung.

# HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

## Tên làm pây, thiều niên

Nhật trình «*Le cri de Paris*» có thuật một cái truyền này, thiệt là ngộ nên bốn-quan thuật lại cho chư khán quan nhân lãm.

Hội năm 1876, có một gia quyền người Langsa kia qua xứ Alger lập vườn. Người cha là quan võ cựu và người mẹ cả hai đau nặng phải chở đi nhà thương. Con tên là Gervais mới nên 13 tuổi ở nhà một mình. Thi việc trồng tría phải thất bát ngưng lại, nên mấy chủ nợ đến đòi không nghe, sai trưởng tòa đến tịch phuông đồ đạt.

Tên Gervais không có cũi cựa chi về những đồ dùng trong nhà mà nó kêu nài có một cây súng và một con ngựa của nó mà thôi.

Quan trưởng-tòa rừng vai mà trả lời rằng:

— Mày chưa đúng tuổi khôn, không được phép làm chủ súng và ngựa.

Tên nhỏ lấy súng nhắm quan trưởng tòa mà thanh nộ rằng:

— Nếu mày không để con ngựa cho tao thì tao bắn mày.

Quan trưởng tòa liền bảo mấy người kỹ-lục của ông rằng:

— Hãy đem vào số 4 con ngựa chớ để năm con ngựa đó.

Tên Gervais bèn bán con ngựa đó cho một người *Arabe* kia được 500 quan. Rồi lấy tiền ấy mà mua những đồ đạt và một cái rương đầy những giấy tờ xura của cha mẹ ông bà để lại gia quyền, và một cái *âm-tinh-biểu* xưa đời vua Louis thứ 14, giá là 150 quan.

Tên Gervais bèn gởi cái *âm-tinh-biểu* cho một người thạo biết đồ xura tại Paris, thật là người tử tế phi thường. Ông ấy liền trả cho va 7.000 quan. Cũng nhờ số bạc này mà tên Gervais nuôi dưỡng song thân đến thiệt mạnh được mà lập cuộc sanh nhai tại xứ Alger lại.

Truyện này cũng nên một chuyện gương-đức hành-của tên Gervais

trong lú  
này nay  
một ngu  
Meccue  
Âu-châu  
đạo Hồi  
mà ông  
được và  
mẽ mà  
Nhữn  
tellemo  
chánh-p  
ông Tù-

# ĐÔNG

Giá  
MARS  
Hàng học Đ  
Dương  
Hàng Hồng  
Shanghai  
Hàng Char  
Bank  
Kho Nhà-n

# GIÁ LÚ SAIGON

Lúa g  
chở lên t  
chiam rai  
không mua

Bấp.  
73.725.30  
thứ bấp tr

# DỪA K

được 5.13  
Bông  
năm 1913  
lặt sạch h  
bông chura

# CAO-S

1913 đượ  
cao-su tr

# ĐƯỜN

— Các kh  
giá chung  
những đư  
như vậy:  
Khoản  
định theo

**Mỗi nhà thơ gây thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm**

trong lúc thanh niên. Tên thiếu niên này nay kêu là ông Courtellemont là một người Langsa ông đã vào thành Mecque được trước hết các người Âu-châu vì chỗ ấy là thành cấm của đạo Hồi hồi, ai vào ngán sẽ bị giết, mà ông Gervais Courtellemont vô được và vợ ông cũng có lòng mạnh mẽ mà theo chồng.

Những việc ngao du của ông Courtellemont thì thật đáng thưởng, nên chánh-phủ Pháp-quốc đã ban cho ông Tứ-đẳng-bội-tinh.

### ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

MARS	6	7	8	9	10	11	12
Hàng bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương	2.45	2.46	2.46	2.46	2.46	2.46	2.46
Hàng Hồng-kong							
Shanghai	2.45	2.46	2.46	2.46	2.46	2.46	2.46
Hàng Chartered							
Bank	2.45	2.46	2.46	2.46	2.46	2.46	2.46
Kho Nhà-nước	2.45	2.45	2.45	2.45	2.45	2.45	2.45

Giá lúa . . . . . 2 \$ 45

#### SAIGON

**Lúa gạo.** — Tuy lúa gạo nhiều ở Lục-tinh chờ lên thường thường, mà giá lúa cũng chậm rãi lên vì việc buôn bán nhờ bên Hồng-kong mua nhiều. Giá lúa cứ lên.

**Bắp.** — Việc xuất cảng bắp năm 1913 được 73.725.303 kilos, mà bắp gởi đi có hai thứ, thứ bắp trắng và thứ bắp đỏ.

**Dừa khô.** — Xuất cảng dừa khô năm 1913 được 5.137.240 kilos.

**Bông vải.** — Việc xuất cảng bông vải năm 1913 được 8.401.123 kilos, mà thứ bông lật sạch hạt rồi thì có 2.369.278 kilos, còn bông chưa lật hạt thì được 6.040.845 kilos.

**Cao-su.** — Cuộc xuất cảng cao-su năm 1913 được 153.904 kilos là cao-su rừng và cao-su trồng.

**Đường xe lửa Saigon-Khánh-hòa.** — Các khoản 1,2,5 và 8 trong mấy bản ra giá chung về đường Saigon ra Khánh-hòa về những đường xe lửa hướng nam đã sửa lại như vậy:

Khoản 1<sup>er</sup>. — Những giá tiền đầu bộ hành định theo hạng như sau đây:

Từ người và từ mỗi ngàn thước.  
 Hạng nhất . . . . . 0\$06  
 » nhì . . . . . 0 03  
 » ba . . . . . 00 15  
 » tư . . . . . 0 01

#### Con nít nhỏ

Khoản 2. — Ngoài trừ những con nít dưới 3 tuổi mà đi xe lửa ba hạng đầu thì không phải trả tiền, mà phải để chúng nó ngồi trên đầu gối mấy người đó.

Cũng một thể ấy chuẩn cho những trẻ con dưới 5 tuổi đi xe hạng tư.

Từ 3 tuổi tới 7 tuổi đi hạng nhất, hạng nhì và hạng ba thì trả nửa phần tiền và có phép ngồi một chỗ riêng, song theo phép thì hai đứa phải ngồi một chỗ người lớn.

Từ 5 tuổi sắp lên về bậc hạng tư và 7 tuổi sắp tới về bậc hạng nhất, nhì và hạng ba thì phải trả giá tiền bằng một người lớn.

Khoản 5. — Bất cứ ai là chừng nào hệ người các giấy hồi thì bộ hành phải trình giấy của mình cho mấy người cắt giấy xem.

Hệ bộ hành lên xe không có giấy thì hoặc tới chỗ, hoặc đến nơi nào mình muốn xuống thì trước phải trả tiền rồi đi mới được.

Giá tiền xe phải trả về bậc nhất, bậc nhì và bậc ba thì cứ theo bản đã ra giá mà trả trọn cho đến chỗ xuống.

Nếu người bộ-hành có đủ chứng cứ lên tại gare nào thì sẽ tính tiền từ gare ấy cho đến chỗ xuống.

Còn giá tiền hạng tư lấy giấy trên xe thì phải theo phép giá bản mà trả và phải trả thêm mỗi đồng là ba cái, cái đều này không phải buộc những người bộ-hành lên xe lửa tại trạm không có bán giấy xe.

Cũng chẳng phải buộc những người bộ-hành đã có giấy mà muốn đi xa nữa.

Khoản 8. — Những bộ-hành đi hạng nhất, nhì và hạng ba được phép chở theo mình 30 kilos khối trả tiền. Cũng chuẩn cho bộ hành đi hạng tư được phép chở 20 kilos không tiền còn con nít nhỏ trả phần nửa tiền thì hạng chở 10 kilos không tiền.

**Lễ khai thị Chợ mới.** — Bồn-quán ăn hành chương-trình cuộc lễ khai thị chợ mới như sau đây cho chư công nhân lăm:

**Thứ bảy 28 mars:**  
 5 giờ chiều, ăn lễ khai thị,  
 9 giờ tối có đèn và bán chợ phiên,  
 10 giờ đốt pháo bông, phóng hué-dăng và có nhảy đàn tại nền gare xe lửa.

#### Chúa nhật 29 mars

Từ 7 giờ tới 9 giờ, lễ dâng cầu tại vườn Bồ-rô và mở các cuộc chơi của dân bản quốc tại nền gare mới.

3 giờ chiều, trưng cỗ bông, có đủ các sắc dân tây nam chệch, có đạo binh thủy trợ lực.

10 giờ tối đốt pháo bông, phóng hué-dăng và chợ phiên.

#### Thứ hai 30 mars

9 giờ bán mai xô số tại dinh xã-tây và phát phần thưởng cho xe cộ kết bông hoa tốt đẹp.

#### Sở tuần cảnh chương trình (Rapports de la Police)

##### SAIGON

Mắc nầy. — Tên Lê-thị-Mực là bầu gánh rạp hát An-nam không sấm cho đủ đồ hát cần dùng trong cuộc ra làm tuồng, nên mấy người coi hát tỏ ý không bằng lòng, trong đêm 28 février mấy người không bằng lòng rầy rà bầu gánh bên dưới mấy người ấy ra, mà chúng nó trư nhau lại trước cửa rạp hát cứ nhạo bêu bầu gánh mặt, không có đủ đồ hát v. v. Nét đăm đò thì có một mình tên Nguyễn-thị-Thảo táo-kẻ nhạo bêu đứ tợn lăm.

Nên tên Lê-thị-Mực nổi giận lôi đình muốn trả thù chị ta bên dự chiếc vàng đeo trong tay, đáng chừng 80 đồng, chị ta nhảy lại nắm đầu tên Thảo mà la em-à-ràng tên Thảo dự vàng của chị ta, mà vô phước cho chị ta, vì có nhiều chứng đết thuật các việc lại th chị ta sẽ giải tòa về tội cáo gian.

Sự trộm cướp sau khi hỏa hoạn. — Sau trong đám hỏa hoạn tại Chợ-đũi khi tàn lửa kể có mấy bọm gian đến giục đổi lá tên An và tên Duyệt đã thỉnh rương áo quần của thầy thông-ngôn chệch tên Quach-Tat còn tên Giang-Linh lại chưa đổi gian cả ba đều bị nạp lên tòa.

Con nít bị chó cắn. — Hôm ngày 2 mars, con Nguyễn-thị-Them 8 tuổi và thằng Nguyễn-văn-Xe 2 tuổi, ở đường Cầu-kho tại nhà đi chung nó tên là Hồ-thị-Ty 22 tuổi, bị con chó cái của chệch To-quốc bán hàng vật cắn, con chó cái ấy đã đem cho quan thầy thuốc loài vật khám nghiệm.

Sự tế soát trong Chợ-Lớn. — Nhiều cái thợ rời khai rằng trong làng Đức-hòa và Mỹ-thành có đám hồi kin (thiên-địa-hội). Sở tuần-cảnh đã đến xét nhà 30 người ở trong 2 làng ấy. Họ lại đồn rằng mấy người ấy giả mạo linh-hà nước chệch ghe mà thâu thuế. Sau ghe có cạm cở tam sắc nhỏ, cở ấy đã bắt được rồi. Mà mấy người ấy đồng quan tha vì không đủ bằng cứ.

Mai-văn-Quốc 35 tuổi coolie ở đường Bangkok xin bãi nại cái đơn kiện Nguyễn-thị-Tha 20 tuổi về tội ăn cắp 2 hạt nút áo vàng giá đáng 2 đồng bạc và 1 đồng bạc.

Đang kiểm bắt một người đàn bà An-nam ở mướn với tên Nguyễn-thị-Tiền môn bán số, 128 đường Chasseloup-Lonbat về tại sang đoạt quần áo, đồ nữ trang giá đáng 28 đồng bạc và lấy 10 đồng bạc của chủ nhà.

Phạm-văn-Điêu 30 tuổi làm ký-lục Trang-sư ở tại Khánh-hội đến khai rằng thầy có mất 2 cái giấy đánh hiệu ở Hội liêng hứu số 04781 và 04825.

Hồi 11 giờ rưỡi ngày 2 mars này có 2 cái xe máy đạp đụng nhau ở tại góc đường Paul-Blanchy và đường Sohier tên Lê-văn-Liêu kêu là Hai 30 tuổi và Trương-Thanh 40 tuổi nước Hẹ cập rần thợ hồ ở đường Mac-Mah-hôn môn bán số 32. Tên Lê-văn-Liêu bị tay đũa gõ gối hứu, còn cái xe của Trương-Thanh thì vậy bành sáu.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn glum

Nguyễn-thị-Nhiều 30 tuổi ở đường Lefebvre môn bài số 181 đến thưa người ở tên là thị-Hai chừng 40 tuổi lãnh tiền trước 11\$ 40 rồi trốn mất

**BẮC-KỶ**

**Nã tróc tên thủ phạm bị án khiếm diện.** — Linh-kín mới bắt được một tên thủ phạm tại Baggioang bị Hội-đồng đề hình làm án khiếm diện hôm tháng septembre đây đi khổ sai. Hồi bắt được tên ấy linh xét trong lưng thì gặp được 1 tờ nhật-trinh **Đông-dương tạp-chí** có ấn hành bài diễn thuyết của quan Toàn-quyền Sarraut và một cái sao lục khoản 108 trong cuốn luật hình.

**Bắt đặc kỳ tử.** — Hôm 28 février khi ông Didier là người cầm-kiện đi nghỉ tại nhà vườn ở Samsen về nhà ở tại Hanoi, lúc lên thang nền ngoài hàng ba, thì tay có cầm một cây súng đi săn cò nạp đạn chiến, nên khi động té xuống thang nặng quá thì cây súng phún ra nhằm nơi bên tả ngực của ông. Bởi bị đạn chiến nên cái vết nặng lắm làm ông phải chết tươi. Lúc mổ ra thì thấy xương sườn và cái phổi nát ra, còn cái xương sống thì gãy.

**Nịch thủy.** — Hôm 29 février có một tên làm lửa dưới chiếc tàu « Annam » của hãng tàu Lục tỉnh rui ro té xuống sông ngã vò Vai-cỏ, tiêm xác chưa được.

Có một tên lính pháo-thủ ở hầu ông quan ba Mortière, gặp vợ nó đứng nói chuyện dờn hớt với một tên lính tập kia nó lại đánh liền tên lính tập một thoi trúng nhâm, thanh cật té xuống chết tươi.

**CỤC ĐÔNG TÂN VĂN**

(Chronique de l'Extrême-Orient)

**Trung quốc tân văn**

**Đường xe lửa.** — Quan Công-bộ Thượng-thơ xin Chánh-phủ cho hãng Pháp-trung-kỳ-nghệ-ngân-hàng làm đường xe lửa từ Văn-nam vào Tứ-xuyên.

**Trái phá tại ranh Tào.** — Quan sử-thần Langsa tại Longchâu là ông Lépistier mới bắt đảng con của ông đồ-đốc tỉnh Quảng tây đang giao trái phá bọn cách-mạng Annam.

Quả thiệt ông Đồ đốc lĩnh này là kẻ thù khích với người Langsa.

**Thầy cả dòng sai được thả về.**  
Bọn thảo tặc Bạch-lang nay thả các thầy cả Langsa rồi, cũng nhờ có người

đem tiền đến chuộc mới được vậy. Bọn ăn cướp bị quan binh tập nã, nên bỏ chỗ Fokshan mà đến cướp chỗ Hoo-chow.

**Chánh-phủ Phước-châu bị quở nặng.** — Quan Thủy-sư đề-đốc Lan Kan-Hung quở quan thống-đốc tỉnh Phước-châu nặng lời vì ngài lấy nhiều bạc trong kho nhà nước mà làm chuyện tr.

Tòa còn đang truy mỗi manh vụ này.

**Trừ quân thảo tặc.** — Cơ linh đầu đồ Langsa xin Chánh phủ Trung-hoa đi diệt trừ quân thảo tặc Bách-lang cho rồi. và sẵn lòng đi hộ tri các thầy cả dòng sai. Phó-giám-quốc Lê-ngươn-Hồng cũng hiệp lực tỏ chí cách bày binh bố trận dặng chặn bắt đảng cướp thì cơ linh ưng thuận ngay; trông trong 3 tháng nữa thì đám Bách-lang sẽ tan tác.

**Hỏa hoạn tại Thượng-hải.** — Kho trữ đồ của hãng Mackenzie và công-ti bị cháy rảo trụ. Trong kho có trữ 1 muôn 6 ngàn bao bông vải cân nổi 40 muôn lượng.

**Nã tróc.** — Linh tuần cảnh tại Thượng hải mới bắt được 5 tên chệch cách-mạng tại dưới tàu Hsing-ning có hai đứa nói mình là người Nhứt-bồn và hai đứa toan tự tử. Một đứa chết kịp còn một đứa đang bị trượng tích.

**Nước Tào tỉnh với vạn-quốc về việc thơ trạm.** — Sở Ngoại-vụ bộ-thượng-thơ đang lo với vạn quốc dặng Trung-huê thông đồng thơ tạm với cả hoàng cầu.

**Bách lang.** — Người ta nói Chánh-phủ Trung-hoa có sai nhiều toán ở đồn Han-hsun binh đi tập nã bọn thảo tặc Bạch-lang. Đức Giám-quốc Viên-thế-Khải ưng phê lời bàn nghị của quan thống-đốc tỉnh Sơn-đông là ông Tin-man-Lit về vụ đi truy tầm Bạch-lang. Ông này cũng gần đôi qua cai tỉnh Hồ nam.

**Vụ thầy cả Rich bị Bạch-lang hạ sát**

Tuần rồi Bồn-quán có ấn hành sơ qua chuyện Bạch-lang là đầu đảng

ăn cướp giết thác một thầy cả dòng-sai là Cha Rich. và bắt giam ngục thầy cả Allain và De la Taille. Hai thầy cả này mới được chúng nó thả về rồi. Đầy Bồn-quán xin ấn hành nguyên các lời thầy cả Gibert thuật lại cho Đức giám-mục địa phận. Lời khai này sau cũng có ấn hành trong tờ *Trung-hoa hướng-truyền báo*.

Lou-ngan, 27 janvier.

« Tôi mới sai một người đến viếng thầy cả Rouxel mà xin người tư điển-tin cho Đức cha hay rõ việc ăn cướp sát nonh này. Bữa ấy là nhằm sớm mai ngày chúa-nhật, thầy cả Rich bị quân thảo-tặc bắn hai mũi súng mà bỏ mạng. Còn thầy cả Allain và thầy cả De la Taille ăn mặt đầu mất. Tôi hỏi thăm tin tức các nơi mà không nghe ai rõ âm hao. Hồi đó đồng hồ đồ 3 giờ rưỡi khuya. Bọn ăn cướp kéo ra khỏi thành là hồi 9 giờ sớm mai. Tôi mới cho người đi hỏi dò thoi là đảo địa thiên tôn mà cũng bật vô âm tin. Lòng tôi rất dỗi âu lo buồn bực. Việc xảy ra trong hai ngày khổn nạn ấy, tôi xin kể ra từ đầu cho Đức cha nghe.

Buổi chiều ngày 16 janvier cha Allain, cha Rich, cha De la Taille và tôi hội nhau khởi sự cấm phòng. Đến ngày 21 chúng tôi nghe có tiếng rộn rục nào động trong xóm. Văn thầy cả Ministre có nói cho chúng tôi nghe một hai tin người ta đồn với nhau trong thành song tai nghe mà mắt chưa thấy đều chỉ hiển hiện: Chúng tôi nghe rằng ông lãnh binh Wang-ta-jen ở tại đây bị lu la của Bạch-lang giết thác. Quân ấy bị binh lính chánh phủ Bắc-kinh truy tầm tại Hồnam thì chúng nó chạy đến tỉnh này mà trú. Nội ngày 21, nghe lại thì ông lãnh binh Wang-ta-jen không có bị giết. Song ông thấy Bạch lang dắc một đám lu-la đông quá sức bèn kinh tâm tán đốm lật dật kiếm nơi tị nạn. Ngày 22, 23, 24 đầu đó không nghe rụt rụt gì hết. Đến ngày 25 là ngày chúa nhật 4 giờ rưỡi chiều, từ hướng nghe mờ trống nổi lên dấy trời van đất. Kể 6 giờ tối lại thêm nghe tiếng

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

súng nòng đùng đùng phía đông-nam. Coi lại là ăn cướp chiến với dân thành; nhiều nơi lửa phát cháy xem tình cảnh rất đáng sợ hãi, mà họ đồn rằng lính trong thành rất đông, chắc sao ăn cướp cũng bại trận mà rút đi chỗ khác. Hai thay, lời bàn ấy không nhằm vào đâu, lửa một ngày một cháy loạn ra rất mau lẹ. Cửa thành bị ăn cướp vây phủ chắc lắm sự bất dật dĩ-bồn đạo phải chạy đến nhà chúng tôi xin cứu cấp. Kế đó nghe người ta ở ngoài động cửa nhà chúng tôi mạnh lắm. Chúng tôi đánh chữ lam thình không chịu mở cửa.

Trước khi cửa bị phá, thì có ba thằng lu-la bắt thang bên phía lửa cháy cáo mái nhà lá treo vô trong nhà, vì chúng tôi lại nơi cửa cái và kêu bọn đứng ngoài vô tiếp chúng nó. Lúc ấy cửa cũng còn đóng cứng ngắt. Ba thằng hung đồ hăm dọa chúng tôi rồi rướm súng lên nhắm chúng tôi, rồi lại đề xuống, coi hình không muốn làm dữ. Ba đứa mới đảo soát cả nhà miệng thì đòi phải đem súng ống và tiền của giao cho chúng nó nó lục hết các phòng chúng tôi ở, và đi bươi móc tôi trong nhà thờ nữa. Bọn bà con tôi cũng đi theo ba đứa nó khắp nơi rồi trở về trước cửa hồi nãy. Cha Rich đi theo sau chúng tôi một thì.

Đoạn chúng nó thúc hối chúng tôi phải ra mắt Đại-vương của chúng nó

là Bạch-lang. Thì chúng tôi nói đề một người ra mắt thì cũng đủ. Ba đứa bạc ác ấy không khứng nghe, lại bảo ba thầy cả phải ra đó, trừ ra thầy cả Rich. Thầy cả Rich thấy vậy thì tách ra đi thẳng vô nhà thờ. Bây giờ ăn cướp bèn mở cửa cái xô chúng tôi ra ngoài thì lại đưng đầu hai, ba chục tên ăn cướp đang tràn vô nhà, nên chúng tôi phải té dội lại. Chúng nó liền nắm râu chúng tôi mà kéo ra ngoài cửa. Còn chúng nó vô khuôn đồ đạc trong nhà.

(Sau sẽ tiếp theo)

**Nhật-bồn**

*Giương xâu trong binh-thủy*

Có ít quan lớn Nhật-bồn thuộc ngạch binh-thủy cả gan làm đều tham tâm vô yếm ăn hối lộ của các hãng buôn ngoại quốc. Bồn quán xin thuật sơ qua ít đều cho chư tôn nhân lắm.

Nhật trình *Osaka Asahi-báo* nói rằng: án quan Kuwashisma cùng quan Biện-ly đi với ít người linh tuấn thành, một thầy thông ngôn và thầy kỹ-lục trong điện hoàng-đế-đến lục xét nhà ông Andrew Posley. Ông này thay mặt cho hãng điều-tin Reuter tại Reinanzaka, kinh thành Tokio. Các quan ấy gặp được một ít cái giấy tang rất quan hệ, bèn xin ông Posley đi theo vào cung điện, khi về đó rồi thì Tòa cật vấn ông Posley cho đến 11 giờ.

Có nhật báo khác nói quan biện-ly cũng có đòi ông Herrman là quản-ly hải g đút khi-giải hiệu là Siemens-schuc-Kert mà trahạch lâu giờ.

Các nhật báo tại Kobé và Ozaka nói các quan kê trên đây cũng có đến xét nhà ông Herrmann. Hồi đó ông đi khỏi mà các quan cũng vô nhà lục xét đại từ sớm mai đến tối. Họ nói lục không được giấy tờ chi về việc hối lộ.

Có một người viết thư cho báo quán *Osaka-Asashi* hay rằng: Tòa trahạch ông Posley đoạn bắt ông giam trong khám.

Hãng Siemens-Schuc-kert tại kinh thành Berlin gửi thư cho Binh-bộ Nhật-bồn rằng: « Chúng tôi lấy làm buồn vì nghe tin một người chức việc cụ của hãng Siemens Schuc-Kert đi đồ lỗi cho các quan thủy Nhật-bồn đặng mà chữa mình cho nhẹ tội. Từ hồi quan tra án hạch hỏi kể bị cáo cho đến lúc buộc tội hà lạm thì không nghe nói đến tên các kê ra làm chứng. Chúng tôi không thể nào phân tỏ việc gian nầy cho đặng, chúng tôi đã trưng ra các lẽ làm chứng trước mặt sứ thần Nhật-bồn rằng xưa nay không hề đưa tiền huê-hồng cho các quan thủy nhật-bồn hoặc là đưa ngay cho các ông; hoặc trao cho người nào đưa lại bao

43. — FEUILLETON DU 12 MARS 1914 (316)

**TRUYỆN BA NGƯỜI NGƯỜI-LÀM PHÁO-THỦ**

**TÌEÙ-THUYẾT LANGSA**

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN ĐƠN

**XXIV**

(tiếp theo)

Đi rào chung quanh tường lượn được 1 cái bao tay đơn bà rách chỗ nào không lấm cát bụi thì thấy còn mới rang rang có tâm thứ dầu thơm thương các tinh-nhon ưả lấm.

Anh ta rất buồn rầu lo sợ song còn nghĩ gương rắng không lẽ cô Bô-na-xơ bị hại trong đám nầy, chắc sao cô sợ chồng ghen nên đợi lâu bất tiện đã trở về Paris rồi. Nghĩ gương vậy chớ trong lòng hồi hộp hoài dường như có ai mách bảo rằng

chuyện hung chớ không phải là đều kiết. Anh ta bèn cong lưng chạy trở lại đường cũ tuốc xuống bên đó kêu người đưa đó lại hỏi thăm thì va nói rằng: « Hồi bấy giờ tối tôi có đưa một người đờn bà bên kia sông qua bên nầy. Người ấy choàn lúp giấu mặt không muốn cho ai biết mình. Mà bởi tại đó nên tôi có ý dòm hành mới biết là người còn thanh-niên và có sắc.» Vẫn không thiếu chi đờn bà con gái choàn khăn giấu mặt mà qua chơi nơi Saint-Cloud, song khi Đạt-ta-nhân nghe người chèo đó nói vậy thì anh ta nghĩ người đó là tinh-nhon mình thôi. Nhờ bóng đèn trong nhà người đưa đó mà Đạt-ta-nhân chạy vào đọc thơ lại coi mình có đi lộn chỗ lộn đường chẳng, thì thấy rõ không có lộn, chắc là cuộc đại họa rồi.

Đạt-ta-nhân coi thơ lại rồi mới nghĩ quyết tinh nhơn đã phải họa hại rồi bèn

chạy trở lại đến chỗ kỹ nghệ mà thám đo nữa, thì thấy đầu đó lẳng lẳng; anh ta ngo quanh quất thấy một cái chòi ở gần đó, anh ta bèn chạy lại xô cửa rào mà vào, song vì cửa đóng chặt nên phải nhảy phồng ngang hàng rào làm cho chớ cuộc trước cửa sủa un sùm. Đạt-ta-nhân cứ việc chạy vào gõ cửa chòi kêu đòi ba đội mà chẳng thấy ai hó hê. Anh ta kêu rết một hồi thì dường như trong chòi có người rụt rịt, anh ta bèn năn nỉ ý ỏi một chập thì người ấy mới chịu ra mở hé cửa. Nhờ bóng đèn ông già chủ chòi thấy khi giải của Đạt-ta-nhân đeo trong mình thì ông bèn hoãn hốt đóng cửa lại. Đạt-ta-nhân năn nỉ một hồi nữa ông mới mở hé cửa ra, mà chuyện nầy coi mặt mày ông xanh lét. Đạt-ta-nhân mới thuật đầu đuôi việc kỹ nghệ với tinh nhơn và các đều đã thấy trong phòng nhân đình; và năn nỉ ông già nói cho biết từ đầu hôm tới bây giờ có nghe hiểu việc gì chẳng.

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhân mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm



giờ, chúng tôi có gửi tin giấy thép cho Hoàng-đế Nhựt-bổn mà tờ lòng chúng tôi thiệt tình ngay thẳng».

Ngày 27janvier 1914 ông Hermann quản lý hãng Siemens-schuckert gửi thư cho quan Binh-bộ Nhựt-bổn nói rằng :

« Chúng tôi lấy làm buồn thắm về sự hăng buôn chúng tôi đã gây sự rồi rầm cho Binh-thủy của Hoàng-đế vì trong đám này không ai có ý cáo các quan thủy nhựt, mình vẫn tên Richter là người viết chữ tắc của bồn hãng ăn cắp ít kiêu tờ giao kèo kín, và bản giá cả của hãng chúng tôi, và tìm tâm viết tờ phúc cáo chúng tôi rằng đã lo ton lót các quan viên triều đình Nhựt-bổn. Va làm như vậy là cố ý cho chúng tôi sợ tội và mà đút tiền cho va ăn đặng cho nhem chuyện.

Tờ phúc của tên Richter làm thiệt là vu oan cho chúng tôi, các tin đồn-tin ẩn hành trong các nhựt trình thì chỉ nói bồi theo tờ phúc của va mà thôi rõ ràng là va muốn nhơn cơ hội kiếm tiền bạc; trước khi gây chuyện với chúng tôi, thì chúng tôi có hay va bị ăn cắp và mạo văn tự một lần rồi. Ngày nay va muốn do theo việc va từng thạo khi trước mà gây họa cho hãng chúng tôi tại kinh-thành Nhựt-bổn này, đặng ăn một

miếng cho to. Hãng chúng tôi cứ do theo việc trách nhiệm riêng mình mà đi cáo va, chúng tôi không hề tưởng rằng các quan nhựt trình Nhựt-bổn nạp dụng các lời trong giấy tờ của tên Richter như vậy. Hãng chúng

tôi tình thiệt xưng ngay với ngài chẳng hề có ton lót tiền huê-hồng hoặc đưa tại tay các quan thủy của Hoàng đế Nhựt hoặc bày biểu việc ấy cho các quan bao giờ.

(Sau sẽ tiếp theo)

**Mập-lê, ông Tào, ca-phe đen ói! Tao không phải đến vay bạc của mấy đầu, vì năm nay tao trúng mùa lắm, tao mua thuốc điều hiệu HONGROISES hút chơi khoái lắm, mấy ói!**



Ông già bèn trả lời rằng: xin cậu chó khá hồi dai, nếu mà tôi nói ngay ra thì tánh mạng tôi chẳng còn.

Đạt-ta-nhân thấy vậy bèn móc túi trao cho ông một đồng vàng và năn nỉ xin ông thuật lại mọi điều.

Ông già xem thấy hình dung Đạt-ta nhân tuấn tú mới hết sợ mà thuật lại như vậy :

Số là khi ấy đồng hồ mới gõ chín giờ tôi nghe có tiếng người ngựa rộn ràng ngoài đường, tôi bèn bước ra ngoài cho rõ âm hao. Khi tôi ra tới cửa thì tôi thấy ba người cỡi ba ngựa và có một cái xe song mã đậu trước cửa tôi. Vì nhà tôi hàn vi nên cũng chẳng sợ trộm cướp gì, tôi bèn mở cửa rào ra mà hỏi duyên do, thì ba người ấy hỏi tôi trong nhà có sắm thang leo chăng, thì tôi trả lời rằng có sắm một cái để đặng hái trái cây.

Thì ba người ấy nói rằng: Chúng ta cho mày một đồng vàng, mày hãy cho chúng ta

mượn cái thang ấy. Mà chúng ta khuyên mày có nghe thấy đều chi thì chó khá nói bậy ra mà chết oan uổng mạng, vì chúng ta có cấm cho thể đấy, mày cũng sẽ rình coi.

Khi ba người ấy lấy thang đi rồi tôi lên núp trong bụi nom theo thì thấy chúng nó bảo một người ngồi trong xe lẳng thắp mà đầu bạc hoa râm bắt thang vào tường nhân đỉnh leo lên lên dòm vào cửa sổ rồi tuộc xuống mà nói rằng: ừ, phải nó rồi.

Kế đó có một người trong đám 3 người cỡi ngựa móc túi lấy chìa khóa mở cửa vô trong rồi đóng lại, còn 2 tên kia thì leo theo thang. Lão già lủng đứng tại cửa xe, thẳng đánh xe lo gò cương ngựa còn một thằng tùy tùng thì giữ mấy con ngựa cỡi.

Thình lình có tiếng ó ré trong nhân đình, thì tôi thấy một người đờn bà chạy mở cửa sổ muốn nhảy xuống đất, song khi thấy 2 người đứng ngựa đầu thang bèn đội ngựa,

thì 2 người ấy liền nhảy vào phòng, rồi tôi không thấy gì nữa, mà tôi nghe trong phòng đồ bàn ngã ghế, còn người đờn bà thì la hét xin tiếp cứu, song bị chặn họng hết la, thì tôi thấy có 2 người bóng người đờn bà xuống thang đem trong xe mà phốt với ông già lủng, còn người thứ 3 ở lại khép cửa sổ, xuống lầu đóng cửa ngoài, lại dòm trong xe, rồi nhảy lên ngựa cùng nhau để huê đi mất.

Đạt-ta-nhân nghe rõ đầu đuôi bèn giận dữ vô cùng. Ông già chủ chòi thấy vậy liền nói rằng xin cậu chó lo, chúng nó không có phải đem đi giết đâu mà sợ.

— Vậy ông có biết người nào cầm cán chuyện ấy chẳng?

— Dạ, thưa cậu tôi không biết.

(Sau sẽ tiếp theo).  
KỶ-LÂN-CÁC lược dịch

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tàn-ván giùm

**CÔI ĐÔNG-DƯƠNG**  
 tại MẫU-quốc đặng có người hộ-trì  
 (tiếp theo)  
 (L'Indochine défendue en France)

**Cuộc âm-muru phản-loạn đã tuyệt**

Sự yên tĩnh trong cõi Đông-dương trong hai năm trường, cách 10 tháng nay, có bị náo động một lần, là vụ liệng trái phá Hà-nội. Nhờ vụ này xảy ra mà ta đã rõ thấu lòng dân chúng bốn-bang phần rất đông cả thảy đều trung hậu. Những kẻ chẳng tin nên so sánh cuộc mới xảy ra đây với cuộc náo động trong năm 1908, là cả xứ Annam khi ấy đều rừng động đảo huyền!...

Nay chẳng phải như thế đâu. Vụ liệng trái phá vừa qua thì trong xứ yên tĩnh như thường, chánh-phủ cứ làm việc trách nhiệm, ăn-đường cứ việc công bình phân đoán. Đã dò trông lóng đục tra xét kỹ cang hết bốn tháng trường bên thấy rõ có vài chục đũa nghịch thủ xưa nay hằng chẳng phục chánh-phủ langsa không chịu trừ nghĩ cho biết ân nghĩa cách bảo hộ cai trị của người langsa. Trong đám 15 triệu sanh linh mà có vài chục đũa phản nghịch thì đủ cho biết rằng là đều không đáng lo!

Sự liệng trái phá tại Hà-nội là một cuộc âm mưu hơn mười năm nay rồi. Thấy chúng nó bại lộ cơ mưu rồi, có nên cho là một điềm âm mưu phản loạn của lũ kiến chòm ong đã tuyệt rồi chăng? Không nên đoán quyết như vậy đâu. Vì xứ nào đâu có văn minh tốt bụng thì mấy cũng không khỏi bị đũa lậm trí làm đều rồi rầm bao giờ. Và lại tại Pháp-quốc người ta hay quên rằng cõi Đông-dương là một cảnh ở giữa Á đông đầu đầu cũng đang náo động mà nhứt là ở lân cận bên vách với Trung-huê là xứ đang phông chào bát loạn, mà lại các đầu lãnh cách-mạng hay hoa trử những người Annam phản nghịch, giúp khí giải, giúp thế thần cho chúng nó cự đương với ta. Mà đầu cho cuộc náo động chòm khóm sẽ xảy ra đi nữa thì việc cai trị người Annam ta chẳng hề nao núng

vi cuộc âm mưu phản loạn nay đã trừ tuyệt rồi.

**Các lời hứa ta đã thủ tín**

Nhờ việc chỉ mà tại cõi Đông-dương xứ sở dân chúng được an tĩnh như vậy? Là nhờ cuộc như vậy dân chúng thấy ta hề hứa ra đều chỉ liền thủ tín với chúng nó luôn. Trong vụ liệng trái phá tại Hà-nội qua ngày thứ có nhiều người vu oan giả họa rằng tại ta hay hơn từ với Annam nên mới sanh ra chuyện rối loạn như vậy. thì tôi đáp từ rằng: « Việc cử chỉ khoan hồng của Pháp-quốc cai trị người annam sẽ cứ y như cựu lệ. » Thiệt quả như vậy, không có hoán cải chút nào. Dân chúng thấy ta không huộc tội lạy và tràn liệng động lòng cảm phục ân đức, vì không lẽ vãi đũa quấy mà bắt cả xứ mang tai. Chánh-phủ cứ rải ăn đức vỗ bốn phang. Đâu đâu đều có lập hội-dồng để thay mặt lo việc lợi hại dân chúng, Ngoại dân có lập một cái **báo chương chữ quốc-ngữ** (Đông-dương-tạp-chi) để tom góp các lời ước nguyện, nguồn vọng của dân mà ấn hành ra.

Còn về phần nhơn-quyền thì Chánh-phủ có cải lương nhiều đều để cho dân chúng vững lòng an cư lạc nghiệp.

Về cuộc quảng-khai-dân trí thì việc giáo dục càng ngày càng mở mang, đã mở cửa Đại-trường Paul Bert cho annam vào đi học bực trung đẳng-giáo-khoa đồng với con cái người Langsa bởi đó mà ta đã phá hoặc cái lời bỏ vạ của Phan-bội-Châu trách nước Langsa rằng không chịu dạy dân annam cho tốt bụng làm cho chúng nó phải qua Nhứt mà học hành. Mới rồi tôi đã mở rộng đường hoạn lộ cho annam càng ngày càng tiến bộ lãnh được chức trách cai trị xứ mình thậm chí vào được chức trách Langsa. Những việc sát phạt hà hiếp xưa nay đã trừ tuyệt rồi vì cuộc đặt và bán rượu đã cải lương cho dân chúng thông dong, hết dịp hoán hờn như khi trước nữa.

**Trong ngoài yên tĩnh**

Những việc tôi mới nói đây tức hạ nên kể chắc dân annam là dân hay

**HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG**

**O. LANGLOIS**

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni và giày langsa đủ thứ

Thiệt là một hãng buôn có danh tiếng và những đồ bán tại hãng thì là đồ tốt và chắc chẳng dùng lâu hư.

Có một mình hãng này được bán thứ nón casques hiệu Langlois không hề hư hay là méo mó như các thứ khác, (vì bởi cách làm riêng của hãng có cầu chứng) và lại nón đó có danh tiếng từ thuở nay trong cõi Đông-dương này.

Còn nón ni thì làm bằng ni tinh anh hào hạng, chẳng phải lộn các lông khác như nón bán rẻ tiền vậy.

Giày Langsa thì là đẹp đẽ, mang coi lịch lãm và lại chắc nĩa.

Hãng có làm một cuốn sổ có hình và giá cả những đồ bán tại hãng. Ai muốn xin thì hãng sẽ gửi cho không ân tiền.

Xin nhớ số nhà cho kỹ là đường Catinat môn bài 185.

**CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI**

(Il n'y a que lui)

Có một thứ rượu Rhum mana này hay trừ bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho tì vi, tiêu tán hay trừ bệnh yếu nhược và thiên thệ. Rượu này rất dai danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo làm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật epiceries.

**THUỐC NGON CHA CHẢ LA NGON**

(Exquises, délicieuses)

Những bọn nữ-lưu thường tra trao tria đẹp để ướp mùi thơm ngát coi ra rất đẹp mắt vô hời. Nhưng vậy mà cũng còn thiếu một chút nữa. Phải chỉ mà có hút một điếu thuốc điếu hiệu JOB thì xem ra nào khác gì các nàng tiên xuất thế. Vì thuốc điếu hiệu JOB này là một thứ thuốc rất quý có nhiều mùi thơm ngọt lại khỏe trong ngũ tạng không khô cổ.

Thật ai mà thấy người đàn bà nào ăn mặt đẹp để lại tay mà có cầm một điếu thuốc JOB trên đầu có mạ vàng thì nào không nhìn, không ngó và không khen ngợi. Thiệt là duyên tại nơi điếu thuốc JOB đó phải không.

Nhà trừ giấy này ở số 19 đường Bonnard, Saigon.

Lục-tính-tân-văn gửi

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình

### HOÀI CẦN

(Neurasthénie)

Lời tục ngữ Langsa nói rằng: Thường lễ thì thấy bệnh nhờn chớ không thấy bệnh là gì? Như là nói về kẻ đã hoài gán thì lời ấy rất nhảm lý.

Vì mỗi người tuy nói đau một bệnh, chớ cách trị khác nhau. Bởi ấy ta phải soạn lại cho có thứ tự, nguyên do mỗi chứng, như là trong bệnh hoài cần.

Có nhiều người chẳng phải tại nơi mình mà lâm bệnh hoài cần, tự nhiên trong mình phát ra, mà cũng có nhiều người bởi mang bệnh hoạn trước, nên mới mang bệnh hoài cần, như huyết suy, vị khí thống, cốt tiết-phát-nhiệt, tâm thống, nhiệt chứng vân vân.

Ấy là những bệnh tiền đạo mà sanh bệnh hoài cần.

Đời nay có nhiều người làm ăn, hoặc lo lắng quá lễ mà sanh ra bệnh ấy.

Khi trong máu có nhiều sự dơ dáy, hề sự dơ ấy đọng nhằm gán thì làm cho gán mệt, bởi ấy ta thấy có nhiều người đi đứng mình mẩy rung rẩy. Mà khi máu dợt quá, là thiếu dưỡng khí, thì cũng làm cho mệt gán, ấy là bệnh những người liệt nhược cả ngày biếng ăn biếng ngủ, xây xăm mày mặt, đau đầu chầu thân, càng ngày càng bại hoại tinh thần.

Chẳng cần gì học sách thuốc cho giỏi, ai thấy cũng biết, hề bỏ huyết được thì mạnh, máu trong mạch mình cũng như lò lửa, hề thấy lửa muốn tàn muốn tắt thì phải thổi phải quạt, huyết suy thì bổ huyết, hề khi huyết vượng thì cần-cốt hết hoá, lần lần mạnh giỏi như thường.

Có một điều khó thiên hạ ít biết, là cách bổ huyết. Tự thuở nay các lương-y hay dùng ba cách bổ huyết: 1 là cho ăn uống hẳn hoi, 2 là dùng sắt mà làm cốt thuốc bổ, 3 là cho uống huyết tươi. Mới nghe nói, ai cũng cho là hữu lý, mà hề kỹ xét, thì ba cách ấy chẳng phải là thiện trị.

Trong cách thứ nhất, nói rằng: « Cho ăn uống hẳn hoi » mà biết bao-từ có chịu-cùng chẳng? Và lại thường những người liệt-nhược, đời nào ai thấy ăn uống cái gì cho nhiều được.

Cách thứ hai nói rằng: « Dùng sắt mà làm thuốc bổ huyết ». Tuy biết là một vị hay cầm dưỡng khí mạch lòng, mà chẳng đủ sức làm cho bổ huyết, mà có nhiều khi thấy uống vô nó đi trọt lớt, nếu uống nhiều thì nó làm đen răng nghệt ruột.

Cách thứ ba dạy phải uống huyết tươi, khi xưa thấy có nhiều người đến lò heo mà uống huyết, lấy làm tục tĩu quá. Tuy đã biết rằng huyết tươi là một vị bổ huyết, mà uống sống như vậy, đã làm cho người bệnh nhòm xóm, mà lại không tiêu hóa, nó dẫn trong bụng đục lại dường như mình làm lạp xương huyết vậy.

Theo lẽ phải, thì nên tìm kiếm trong huyết những vị hay bổ, rút lấy cái tinh ba dọn chẻ

chiêm nghiệm linh mãnh, nó đã ghi khắc vào lòng và hề ai biết lấy đều nhơn-từ mà đả nó thì nó theo, biết lo cho nó càng ngày được vừa lòng thì nó phục, chớ gì! Bởi ấy cho nên tại cõi Đông-dương đương kim, trong xứ đầu đầu đều an tĩnh như tờ giấy trải Tại Bắc-kỳ trong cơn lụt to tháng aoùt rồi nhơn dân có lòng phấn chấn lo làm thì quả dân chúng không có dạ mong chi quấy quá. Tại Trung-kỳ ngày nay không còn ai nói đến việc xảy ra nơi hoàng lăng vua Tự-Đức nữa, vẫn việc này mà đồn vang ra là chỉ tại các báo thêu dệt thối, nay Nhíp-chánh-viện và quan Thống-sứ rất thuận huề cùng nhau.

Vua Duy Tân nhơn cuộc thái bình đang lo học đối văn minh Âu-châu, tập tành cử chỉ hầu ngày sau trưởng thành để trị dân chúng. Tại Nam-kỳ vụ xử đặt trái phá thiên hạ lơ lửng không ai vụ tất đến, duy lúc tôi xuống tàu về tổ gia họ hề nhau đến đưa đón rất đông tỏ lòng trung hậu với Pháp-quốc thối.

Cao-man, Ai-lao là hai xứ hiền hậu an tĩnh vô sự vô lự, cứ lo một điều mở mang việc phong năm trong xứ thối. Các việc này nếu ai không có dạ hiềm riêng thì hề dòm vào xứ thì sẽ thấy cảnh tình an tĩnh như vậy chẳng sai.

Còn một điều nữa tôi lấy làm hữu hạnh và có lẽ đặc chỉ được cái thành hiệu ấy, là hết thầy dân langsa ở Đông-dương nay rất hiệp một lòng một trí nhau thuận huề với chánh-phủ là kẻ thay mặt cho Mầu quốc. Đây tôi không cần nhắc lại chi những việc gây go chống cự tôi đã gặp trong lúc ban sơ mới qua đảo nhậm, vì hồi ấy họ không rõ ý tứ mạng lệnh của Mầu quốc nấy cho tôi thì hẳn, nhiều khi tôi phải hết lòng nhẫn nại kiên tâm cho họ phục. Mà được như vậy cũng nhờ có hai quan Thượng-thor thuộc bộ là ông Lebrun và ông Jean Morel hết lòng bảo bọc tôi trong cơn gian nan ấy. Song khi bá tánh thấy việc cử chỉ cai trị người bôn-bang càng ngày càng nên việc thì những đều làm lặc khi trước thông hiểu nhau lần lần tuyệt mất, sự chống cự lần lần tiêu tán,

thì phần đông người langsa tại Đông-dương, người làm vườn làm ruộng cùng là quan viên thiết công trình rất nặng, bèn đồng tâm hiệp lực hết lòng đua giúp quan Toàn quyền. Tôi chẳng hề quên các lời tiễn biệt của các người langsa tại Hàn-ội, Trung-kỳ và Saigon đến tỏ-ra mà đưa tôi, nên tôi sẵn lòng hân hoan đặc chỉ còn muốn trở lại cai trị Đông-dương nữa.

### Đông-dương cần cần

Tôi đi vắng nhiều nơi tại cõi Đông-dương trong khoảng hai năm. Đến đâu thấy thiên hạ cần cần. Khi tôi trở về rất vui lòng cho hậu vận Đông-dương, vui lòng vì thiên hạ sung túc, vui lòng vì dân chúng bôn-bang lo cấy sâu cước bằm, và đặc chỉ cho quê hương tôi vì các ngài tiên-bổ tôi có công cần lớn thiết.

Tài lực Langsa làm cho xứ này khi trước hoang vu nay thành phì ốc. Muốn cho thành hiệu thêm nữa thì phải khử tệ, trừ gian, cải lương việc chánh trị, cải lương việc tài chánh lại cho đầu đó toàn hảo. Có nhờ Hạ-nghị-viện giục thúc thì tôi và kẻ đồng lao khổ với tôi hết sức lo làm, nay đã thành tựu rồi. Những vậy mà có nên thôi làm, cứ điềm nhiên mà dòm bóng quan-âm dong ruổi chẳng? Không đâu! Xin tức hạ xem tờ điện-thuyết của tôi đọc giữa Chánh-phủ công-dồng mới nhóm kỳ rồi đây thì tức hạ nấy các việc tinh cải lương: nào là tài-chánh, nào là việc xử-đoạn công bình, nào là việc chánh-trị, nào là việc nhơn-quần xã-hội mà các việc cải lương ấy còn phải cần tài lực ta mới nên được, Mà tài lực ấy có trông cậy được sự yên tĩnh vững lòng mà làm tới chẳng?

Vẫn Đông-dương đương kim chỉ ước một điều là xin tại Mầu-quốc thiên hạ chớ khá dị nghị, một đề cho Đông-dương bình tịnh đáng lo tiến bộ! sự an tĩnh ấy tại Đông-dương đã có sẵn rồi, vậy thì xin bá tánh tổ gia điềm nhiên cho chúng ta thì thối. Dầu cho cõi Đông-dương có phước cùng chẳng, mạnh giỏi cùng không, thì mặc kệ chúng ta xin mấy ông cao đằm hùng biện bèn chánh nước, xin mấy ông văn hoa lý quốc, mấy vị gánh

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưy trình Lục-tính-tân-vân giùm

bàn-độc mường, khá nhin miệng đưng có luận bàn đàm đạo làm chi, vì Đông-dương nay đã khương kiện không còn đau ốm chi nữa, chỉ có lo một việc phát đạt mà thôi. Khi Đông-dương mà xin thiên hạ bên Mâu-quốc đề cho Đông-dương an tịnh đặng mà tiến bộ là chẳng phải Đông-dương muốn tự do độc lập đâu. Đông-dương hằng xin thiên hạ tại Mâu-quốc cứ theo phép mà vụ đến cuộc hậu vận và việc tiến hóa của Đông-dương, chớ không phải kiểm đều thối trúc chi. Đông-dương chỉ xin Chánh-phủ Mâu-quốc và Hạ-ngự-viện bảo học châu tấc đặng cho Đông-dương thoát khỏi những đám nhần đầu chi lợi. Đông-dương ước cho Mâu-quốc châu tấc một cách chơn tình cứ thiết sự mà châu tấc thì sao lại Đông-dương không muốn. Còn những việc đa ngôn loạn ngữ khuấy rối sự sanh nhai của Đông-dương thì xin đưng, xin dẹp đi. Vì đất Đông-dương đầy đầy những ngôi giống phong nhiều, xin hãy đề cho Đông dương yên dạ cây bừa, hầu ngày mai gặt hái cho tràn trề kho lẫm.

**ÂU MỸ TÂN VĂN**  
(Chronique Européenne et Américaine)

Tiếng Annam vào chương-trình Trung-đăng giáo-khoa đại-pháp. — Ở Đông dương ngày nay nhà nước đã mở trường trung-học, thì Chánh-phủ Đông-dương đã có ý xin với Học-bộ đem tiếng Annam vào chương-trình ngoại-ngữ đặng mà ép học sanh Lang-sa phải học mà thi bằng cấp tú-tại.

Quan Học-bộ Thượng-thor sẵn lòng y theo lời xin ấy lắm, ngài bèn truyền cho sở Học chánh bên này đem vào sổ gởi cho ngài các quyển sách tiếng Annam có sẵn trong xứ đặng ngài dâng sở xin châu-phê cho những sách ấy là sách các học-sách phải học, song lại mắc gay trở đều này là các sách ấy khảo lại thì không thấy văn chương kinh điển chi hết.

Cho nên quan Học-bộ không cho đề... vào chương-trình một thứ tiếng chẳng có kinh điển nào ráo.

Nay người ta hỏi vậy chư thi-ông

Annam còn làm sách nào nữa đáng đem vào chương trình cho học-sanh langsa học đặng sau ra ứng thi chăng? *Cha chả là xấu!*

Vụ cha mẹ bộ hành bị chết chìm kiện chủ chiếc tàu « Titanic » — Các người bị thiệt hại hồi chiếc tàu « Titanic » chìm năm ngoái nay kiện đòi hãng Oceanic Steam Navigation và công ty phải trả 65 triệu quan tiền bồi thường thiệt hại nhơn mạng và của cải mất trong chiếc tàu « Titanic » chìm Hãng ấy nói sẽ bồi thường 4 muồn rưỡi quan mà thôi, và xin Chánh-phủ Huê-kỳ cao rao cho dân sự biết rằng chiếu theo luật nhà nước không có buộc đều tất cả những sự hư hại trong cuộc đi biển giả song phải bồi thường có hạn. Bởi ấy hãng tàu chịu trả số tiền bộ hành đóng khi quá giang tàu mà thôi.

Số tiền ấy là 4 muồn rưỡi quan tiền tây.

Lão bần cùng khi chết để lại 1 triệu quan tiền. — Có một lão kia tên là William Smith, hồi còn sanh tiền ai ai cũng tưởng là nghèo chỉ để, nay đau bệnh vô nhà thương rồi chết tại đó. Trong tờ chúc ngôn lã ấy có trời lại 1 triệu quan tiền tây đề chia ra cho mấy đứa cháu, và bố thí làm phước.

Tờ chúc ngôn ấy có ký tên là Dudley Jardine ấy là chánh tên của người chết, là con trai của ông chủ hãng lo làm đồn tại thành *Nhiều-do*. Ba mươi năm trước khi chết, ông cải tên là Willam Smith, cách ở ăn như người nghèo khổ, ông mướn một căn phố nhỏ giá 5 quan 1 tuần lễ, cả đời mặc quần áo lang thang lưới thười.

Trong lúc ông bần cùng ông cũng có một con tinh như ở với ông lâu năm mà không hay biết ông là một tay vận hộ. Hai người ở với nhau được hai mặt con, hai đứa chết, mà đứa con gái thứ ba còn sống. Con này có chồng làm nghề gác cửa, nay hay có sự xảy ra, thì tính phá hủy cái tờ chúc ngôn ấy. Cho đến bây giờ không dứt bỏ bà con thân thuộc, và không muốn quyền lýuẩn cùng bậu bạn. *Quả là thủ-tiền-lũ!*

tại làm thuốc hườn cho người bệnh dễ uống luận như vậy nghe còn hữu lý hơn

Bởi ấy cho nên, có một ông thầy lương-y tên là Joseph Noé có bày một thứ thuốc bổ huyết mới, đem trình nơi Thái-y viện thành Paris (7 juin 1910, thiên hạ đua nhau mà uống rất nhiều. Vị thuốc ấy hiện là **Globéol** thiên trị những bệnh hoải gán liệt-nhược, nó thể cho máu tươi loài vật, vì trong vị thuốc ấy có đủ cái tinh ba trong huyết tươi.

Vả lại trong ấy cũng có dùng sắt mà làm cốt và món manganaise cũng đồng tánh với sắt. Hai vị ấy rất nên bổ huyết hiệp với tinh ba huyết tươi bảo chễ rất khéo léo tinh anh, làm nên vị thuốc **Globéol** du tánh bổ huyết, uống vào thì tinh thần hưng vượng, gán cốt khương cường, chítng ấy muốn bổ dưỡng hẳn hỏi thì chẳng hại gì, uống vào lần lần con bệnh giảm thuyên thì bệnh hoải gán phải tuyệt.

Emile GAUTIER.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bào-tế-sur, Saigon, trước rạp hát tây và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn.

**SỰ PHẢI TOAN LIỆU**

Ce qu'il faut faire

Khi nào quần áo vải của chư-tôn hoặc của con cái trong nhà nói hư rách, mà muốn lo cho nó đỡ mới. Thì chớ quên thứ vải tốt nhất hiện Con nai của hãng **Dumarest**, số 2 đường Charner Saigon. Vải này đã chắc mà màu nó cứ trắng tươi hoải.

**RD 2**

FABRICATION FRANÇAISE



DÉPOSÉ

DUMAREST & FILS

1873

20 YARDS

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tình-tân-văn** giùm

**RƯỢU**  
**COGNAC** mit **MOYET**

Rượu **COGNAC** hiệu **MOYET** này  
dựng trong chai lớn cùng ve nhỏ.  
Trên mỗi chai,  
gắn nơi nút, có một cái nhãn ba màu  
như **CÓ TAM SẮC VẬY**

Ấy là **hiệu rượu**  
**thiệt đó**



Rượu **Cognac Moyet**  
là một thứ rượu thiết  
ngon, chớ không phải  
như này thứ rượu khác  
kêu là rượu Cognac đó  
đâu.

Nay có luật mới  
cấm không cho kêu  
đây thứ rượu đó  
bằng rượu Cognac  
vì nó làm cho  
người nào uống  
nó phải mang  
bệnh mà chớ.

Chữ **COGNAC**  
trên nhãn nơi  
trên đây thì  
đủ chứng rằng  
rượu hiệu của  
chúng tôi là  
thượng hạng.

Hãy thử ít  
chai rượu  
**Cognac Moyet**  
thí biết!

Mỗi khi ăn  
cơm rồi, uống  
nó thì mau tiêu  
lắm.

Khí nào mới  
dùng một ly  
nhỏ thì **chắc**  
**khỏe** liền trong  
giây phút.

Nhắc lại một  
đều là rượu  
**Cognac Moyet**  
rất trong sạch  
thiên hạ trong  
cả hoàn-cầu ai  
biết khí ăn-  
uống đều dùng  
uở.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

CÓ BÁN SỈ  
TẠI HÃNG  
**Union Commerciale**  
**Indochinoise**  
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34  
SAIGON

**Cây dẻ làm súng.** — Có một thứ cây tốt hơn hết dẻ dùng làm súng, cây ấy là cây hồ-đào (noyer). Các lò làm súng bên Âu-châu và bên hướng nam Đức-quốc mua cây hồ-đào nhiều lắm. Bên nước Hongrie không thấy có cây ấy bao nhiêu. Ngày nay nước Langsa buồn bán cây hồ-đào rất nhiều gần hơn các xứ khác Các lò làm súng cả hoàn cầu đều gọi mua cây ấy tại nước Langsa đem về làm súng.

Mỗi năm nước Langsa bán cho nước Đức-quốc, Autriche, Hồng-mao Belgique từ 6 muôn cây. Song chẳng bao lâu đây bên nước Langsa không còn cây hồ đào nữa, mà không có luật này cấm ngăn hoặc bắt đóng thuế xuất cảng.

**Cuộc thảm bên hướng nam nước Langsa.** — Hướng nam nước Langsa khi trời còn giá rét luôn, không khi nào thấy giảm bớt. Thiên hạ ta nha thiệt xỉ kêu trời.

Nơi đầu làng Vitry, người ta gặp tên Albert Condier kia già 60 tuổi đánh xe chở đồ, ngụ nhà số 82 đường Paris tẻ xuống xe vì bị lạnh quíu, họ khiến vô nhà thì va đã chết rồi.

Còn một người đơn bà nữa 40 tuổi ở nhà số 215 đường Belleville, tẻ chết giặc dưới đất, phải đem vô nhà thương.

Thầy đội Antoine Chibert ở tại làng Mittainville đang lúc ngoạn du thỉnh linh bị tẻ mình mà ngã xuống đất, họ cũng khiến vô nhà thương Rembouillet.

Ông già kia 70 tuổi ở làng St-Rémy-Saint-Honoré, tên là Jules Bonnin bị lạnh tẻ mà tẻ xuống gạch bể đầu, va chết tươi.

Tại làng Villennes sur-seine, tên Auguste Bonnet 65 tuổi bán hàng xén nằm chết lạnh trong nhà.

**Tuyết sa.** — Trong ngày 21 Janvier tại thành Béziers tuyết sa nhiều lấp đường xe lửa làm cho xe chạy không được. Tình cảnh coi vội hiểm nguy lắm, các ông xã đánh giày thép ra các xứ chung quanh mà cho hay rằng bột dự trữ để ăn trong cơn

tuyết sa nay đã hết rồi, nên tổn bao nhiêu cũng phải tuôn ra mà cứu cấp các làng kể trên đây.

Tại quận Saint-Pons có làng Livi-nière số dân là 1,290 bị tuyết sa bao phủ trọn 8 ngày, không thông thương được với ai. Lò bánh mì không nổi lửa được vì không còn bột.

**Nước Mexique**

**Bọn cách mạng bắt hải khấu.** — Bọn cách mạng *Mét xit* đã đoạt lấy hải khấu Mazaltan quân cách mạng xông vào chiếm cứ chỗ này thiệt là chỗ đại hải khấu.

**Nga-la-tur**

**Tửu binh.** — Hoàng-đế Nga-la-tur thấy trong bá tánh Nga có nhiều tên coi mặt sao dừ cảm, đưa thì nghèo chi dẻ, đưa thì bệnh hoạn đưa lại biến nhạc công ăn chuyện làm, ấy là tại họ hủ chim lắm mới ra có ấy.

Hoàng-đế nói bịnh rượu không hề làm cho an nhà lợi rước bao giờ. Nga-la-tur mà mạnh thì duy phải giữ phong hóa trọn vẹn mới được.

Ngài hứa sẽ hạ chỉ truyền tin cho hội-công-dồng rõ biết người ta bây giờ đặt rượu mạnh nhiều quá.

*Tửu nhập tâm như....*

**Hiệp-chúng-quốc**

**Gương xấu gây ra tại kinh Panama**  
Có tin giây thép tại thành *Nhiều-do* nói rằng ông Kennedy là quan giám thầu kho bạc chánh phủ *Nhiều-do* sẽ bị tòa hạch tội ton lót sở tuần cảnh tại kinh Panama, ông quan giám thầu này biết lỗi liền tiên xử phạt mình là ông lấy dao cắt họng mà chết.

**THẾ NÀO LÀ VĂN-MINH**

*(Ou est le Progrès?)*

Hai chữ văn-minh đến bây giờ, người nước Nam ta đồng mở miệng ra ai ai cũng biết nói đến, dầu đến đờn-bà con nít cũng nghe quen tai mà đôi ba khi nói đờn với nhau. Nhưng xét ra thì chỉ quen miệng mà

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tinh-tân-văn** giùm

nói, cũng như ba vãi tung kinh mà thối, chớ hỏi đến nghĩa lý thì phần nhiều người không hiểu ra làm sao để có người cắt nghĩa được một vài phân, nhưng cũng chưa thấu đến ngọn ngành.

Văn-minh là gì? văn là văn vẻ, minh là sáng láng, hai chữ hiệp lại làm một, thì là một sự văn hoa rực rỡ mà thối, nhưng có công văn-minh có hiệu văn minh, có ngọn văn-minh có gốc văn-minh, có hoa văn-minh, có quả văn minh. Ta nên xét cho tường, mà phân ra từng loại, thì mới biết thấu được nghĩa văn-minh, nếu cứ thấy nói mà nói, thì nghĩa lý lộn xộn, tri-hóa hồ đồ, lẽ nào miệng nói lam nham văn-minh cả ngày, mà té ra hủ-lậu vẫn hoàn hủ-lậu.

Than ôi! hai chữ đó có phải dễ dàng mà làm được đâu? Đừng nên tưởng rằng người ta cạo đầu là văn-minh! Đừng nên tưởng rằng người ta cách ăn mặc lịch-sự là văn-minh, mà mình ăn mặc lịch-sự cũng là văn-minh! Đừng nên tưởng rằng người ta lên xe xuống ngựa là văn minh mà mình lên xe xuống ngựa cũng là văn minh! Đừng nên tưởng rằng người ta lâu cao gác rộng là văn-minh, mà mình lâu cao gác rộng cũng là văn-minh!

Văn-minh có công, công là gì? công là phải khó nhọc làm sao dựng cho gây dựng lấy giống văn-minh, văn-minh có hiệu, hiệu là gì? Hiệu là đã có công khó nhọc, rồi mới có ngày được hưởng phúc văn-minh,

Gốc văn-minh là đầu sự văn-minh mới mọc ra; ngọn văn-minh là sự văn-minh đã mọc mà có đầu có ngọn lá văn-minh là sự văn-minh đã sinh đem dả ra ngoài: hoa văn-minh là sự văn-minh đã rực rỡ tươi đẹp; quả văn-minh là sự văn-minh đã thành rồi, có thể lưu truyền cho con cháu hưởng sự sung sướng, hoặc lấy giống mà gieo qua xứ khác cho trạch cập vạn dân.

Nói rút lại thì trước hết phải có gốc, rồi mới có ngọn, có ngọn rồi mới có lá, có lá rồi mới có hoa, có

hoa rồi mới có quả, gốc và ngọn là công văn-minh, mà lá, hoa, quả là hiệu văn-minh.

Trong một người cũng có riêng gốc ngọn hoa quả văn-minh một người; trong một nước cũng có riêng gốc ngọn hoa quả văn-minh một nước.

Người ta mới bắt đầu đi học, ấy là gốc văn minh đó. Đi học đã mở được chút đỉnh tri khôn, ấy là ngọn văn-minh đó, đã có tri khôn mới sinh ra công này chuyện nọ, kẻ nghĩ ra kỹ-nghệ nọ, người tìm ra cơ xảo kia, ấy là văn-minh đó. Có công nghệ trí xảo rồi thì lần lần mỗi ngày một hay làm nên hiển vinh sáng sủa, ấy là hoa văn-minh đó, đã hiển vinh sáng sủa thì mình được hưởng sự sung sướng vô cùng đó là quả (trái) văn-minh.

Trong một người như vậy thì suy ra trong một nước cũng như vậy. Trước khi dân còn dã-man, nhà-nước phải mở mang giáo hóa, đó là gốc văn-minh. Lần lần dân biết ham sự học hành, hiểu đường sinh lý, đó là ngọn văn-minh, có gốc có ngọn rồi mỗi ngày tri dân nảy nở, sinh ra công nghệ cạnh tranh, nòng thương phát đạt, đó là nhánh lá văn-minh. Tri xảo đã đua tranh nhau như thế thì trước phải thành ra một nước thịnh vượng hiển vinh trong thế giới, chẳng khác hoa nở tốt tươi, hương thơm ngào ngọt, non sông tóe điểm nên như gấm như hoa. Đến hồi đó thì hết thấy ai ai trong nước đều được hưởng sự thái-bình sung-sướng như là trồng cây đã được đến ngày ăn trái rồi.

Vậy thì gây nên sự văn-minh ấy phải lâu năm chầy tháng, dùng biết bao nhiêu công trình mồ hôi nước mắt mới được, chớ không phải ngồi không mà tự nhiên văn-minh nó đến bao giờ, mà cũng không phải dùng công phu đơn sơ mà nên được văn-minh bao giờ, nếu không xét cho đến gốc nguồn mà bạ thế nào cũng cho là văn minh thì là văn-minh bề ngoài văn-minh giả dối, văn-minh có ngon mà chẳng có gốc, văn-minh có lá mà

## THUỐC RỜI

thuốc này đựng trong Gói bia xanh có bao một miếng giấy trắng



trên miếng giấy này có đề hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ "MÉLIA" bằng màu đỏ.

Thuốc MÉLIA này thiết ngon, chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà dọn một cách kỹ càng trong lò lớn hơn các lò trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có hơn ba ngàn người làm việc.

Có nhiều chỗ kiếm thế bất chước làm theo cái bao xanh ấy được, mà gạt bán hàng, nhưng mà rồi lại thuốc hại mới cũng không ngon bằng thuốc "MÉLIA"

Người Annam biết dùng thuốc tốt chẳng hề để cho chúng gạt được.

Trong mấy làng tiền nào cũng có bán thuốc MÉLIA. Hãy mua nó mà dùng.

Ấy là việc mở mang. Chẳng phải là mặc áo ca-sô mà được thành đứng chơn-tu

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON 34, E<sup>e</sup> Charner, 34 SAIGON

## NƯỚC THƠM HIỆU "DRAGON IMPÉRIAL"

Có bán trong chai nhỏ và tròn đầy bằng nước màu xanh, trên nhãn có hình con rồng và hiệu "U. C. I." — Nước này mùi thơm lắm, muốn cho nó thơm dai, nhiều chừng ít thì thì để nước thơm này làm bằng bông thiết thơm tại Đại Pháp-Quốc. — Cách dọn nước thơm này đã lâu năm rồi, mà chưa ai có dùng cả. Cũng có kẻ bắt chước, mà những đồ ấy mua thì không nên. Vậy phải mua cho đúng cái nhãn của hiệu Dragon Impérial mà mua

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

## VẢI VÀ DÙ

Khi nào chớ khản-quan có muốn mua vải trắng mà bán khá nài cho đáng vải số 820 có hiệu "U. C. I." số 80.000 hay là số 666. Thiên hạ ai ai cũng tìm 3 thứ vải này mà mua vì nó chắc chắn. Giặt dề và màu trắng tinh luôn luôn. — Muốn cho áo-quần lâu hư thì nên thử 3 thứ vải này. Dù hiệu "U. C. I." ai cũng ưa dùng vì là đồ làm kỹ lưỡng, sườn chắc và tốt, nếu biết dùng thì vải lâu năm cũng chẳng hề khi nào hư

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

Mọi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

SOCIÉTÉ FRANÇAISE  
DES  
**Distilleries de l'Indochine**  
Usines à  
**BINH-TÂY (Cochinchine)**  
HANOÏ — NAM-DINH — HẢI-DƯƠNG  
(TONKIN)



**THƯỢNG HẢO HẠNG CỤ TỬU**

Rượu này đặt bằng nếp rồ  
để lâu năm nên tốt lắm.

Uống đậm, ngon lắm, tiêu  
thực và bõ.

Mấy tiệm bán rượu An-  
nam trong Lục-Tĩnh và mấy  
chợ đều có bán rượu này,  
đựng bằng ve có nhãn in  
như trên đây.

chẳng có hoa có quả, thì sao gọi  
được là văn-minh.

Vậy thời chớ nên thấy người ta nói  
chữ văn-minh mà cũng bắt chước  
nói chữ văn minh vì người ta đã  
thiết hiệu nghĩa thì người ta mới nói  
chớ ta thì còn lam nham biết chưa  
tinh tường, miệng ta nói văn-minh  
mà bụng ta chưa được văn-minh,  
người chứng nào vẫn dữ tật ấy, dân  
thói nào vẫn giữ tục ấy. Đầu hớt tóc  
đội mũ, giày tây áo quần bánh bao  
mà hỏi đến chữ thì đặc như cán mai  
tay cầm sách miệng đọc những chữ  
duy tân mà cơ bạc rừu chè vẫn  
thành thánh. Chốn hương thôn thì  
tuy có gọi nhuan được ít nhiều tân  
hóa mà có kẻ vì khẩu giàu miệng  
thịt tranh kiện nhau vẫn còn nhiều.  
Bực sĩ-hoạn thì tuy đôi thối cổ được  
nhiều phần mà nét gian tham của dân  
vẫn có người chưa dứt, như thế mà  
động mõ miệng ra nói chữ văn-  
minh thì văn-minh cái gì?

Dân ta bây giờ vì như một cây văn-  
minh mới trồng, nhà nước mở ơn  
dạy dỗ, còn phải vun xới, còn phải  
bón tưới, hai chữ văn-minh ấy, đợi  
khi nào kết quả thì tự nhiên có  
người khen mình, chớ mình không  
phải nói ra làm chi, ta nên phải biết  
ràng văn-minh là văn minh cái trí  
khôn. văn minh cái nét tốt, trí  
không phải văn minh cái đầu cái mặt  
cái chân cái tay, văn-minh là văn-  
minh đường học hành, văn-minh  
đường công nghệ, chớ không phải  
văn-minh chi những điều phù ba lịch  
sự bề ngoài, biết văn-minh thì ở nhà  
tranh cũng là văn-minh, không biết  
văn-minh thì đầu nhà 3 tầng, gác bốn  
mặt mà hủ-lậu vẫn là hủ-lậu.

Vậy thị 2 chữ này không phải để  
dàng mà nói được, mà có muốn nói  
thì nên phải hiểu nghĩa cho tường.  
Vi hai chữ ấy là hai chữ hay, mà nếu  
nhận nghĩa lầm thì té ra lại thành 2  
chữ dở, tôi e có khi lại đem 2 chữ  
văn-minh ra mà nhểch nhau chớ  
chẳng không đâu!

Ph. k. Binh.

**Nam-Kỳ Thời Tập**

(tiếp theo)  
(La Cochinchine)

Ông Gabriel Noll, trong bài luận  
*kị-nghệ của chệc* tuần rồi có than vói  
một câu như vậy :

« *Nghĩ đến chừng nào thêm thắm,  
chệc đang lo tranh lợi với thiên hạ,  
còn Annam thì cứ điềm nhiệm tọa  
thị hoai . . . . .* »

Chẳng lẽ ông Gabriel Noll là người  
không biết dân Annam đốt nát hay  
sao? Nếu ngái, muốn cho rõ tình hình  
xin hãy vô trong đồng trong ruộng mà  
xem thử, đếm coi mỗi tuần lễ mỗi  
làng tiếp được mấy phùng thơ, vào  
trong nhà mấy người hay chữ coi họ  
đọc sách gì thì rõ mà.

Tùng sử cho đến niên-lịch, ngọc-  
hạp cũng không có mà đọc, chớ tại  
nước Langsa cách 40 năm nay nhà  
nông-phu nào cũng đã có niên-lịch,  
có ngọc-hạp thầy thầy, còn chệc tại  
Namkỳ thì mỗi tuần đều tiếp được  
đủ thứ nhựt-trình, đủ thứ sách vở  
luận đàm việc kinh-tế, việc quốc sự,  
sách vở ấy, nhựt-trình ấy, cha con,  
vợ chồng, tôi tớ trong nhà đều đọc  
được, đều hiểu ráo.

Và lại muốn đáp với lời kết luận  
của ông Gabriel Noll thì không chi  
hay cho bằng cái bài của Gilbert  
Chiểu người Annam vào bộ Langsa  
ấn hành trong Revue Indochinoise  
ngày 7 mai 1907. Bài ấy như vậy :

« Có nhiều người hỏi chúng tôi  
sao không lo lập cuộc buôn bán mà  
chống cự với chệc, chỉ một việc nhện  
thua chúng nó hoai thối? Những  
người hỏi như vậy thì chẳng có nghi  
ngờ đều chỉ ráo.

Làm sao tránh chệc được, làm sao  
cự lại với chệc đặng?

Vấn khi trước chúng tôi từng quyền  
chệc, thì chệc đâm vào xứ : nào là  
giống văn-minh, nào là phong tục,  
nào là chữ nghĩa, nào là cách thờ  
phượng.

Mà tuy nay chúng tôi từng quờn  
nước Langsa mặc dầu, chệc vẫn cũng  
cứ việc như xưa nay làm để cho

Mỗi nhà thơ gầy thép đầu có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn gium

chúng tôi mọi bề. Chúng nó đem vải sớ, lụa là đến cho chúng tôi ăn mặc. chúng nó đem vào xứ tôi, hành và các đồ gia vị cho chúng tôi nếm đồ ăn mỗi ngày; chúng nó chèo ghe đến trước cửa chúng tôi mà mua đồ thô sản của chúng tôi.

Và lại mỗi một tiệm hàng xen trong làng là tiệm nhánh của các tiệm chệch ở châu-thành.

Các tiệm chệch ở châu-thành lục-tinh là tiệm nhánh của các tào-khậu chệch Chợ-lớn. Các tào-khậu này lại là tiệm nhánh của các tiệm-cái ở Hồng-kông, Xán-xèn, Thượng-hải vân vân.

Mỗi người annam mà muốn buôn bán thì phải đến chịu lòn với tiệm chệch mà mua hàng hóa.

Như vậy mà các ông muốn cho annam chống cự với chệch sao được ?

Chệch nó đến đây mà thủ lợi thì phải cái phận sự nó là người đi kiếm ăn. Mà xứ này có chệch đến cũng là một điều may mắn, vì nó làm ơn cho trong xứ nhiều. Nhưng vậy mình há để cho nó làm tới hay sao? Mình há để cho nó lấy hết tiền bạc của annam dặng bắt annam làm nô-lệ cho nó sao? Mình há để cho annam trông trong trí rằng nước Langsa thực ngôn, không giữ lời hứa hay sao?

Như vậy thì bây chừ mới liệu mường rằng? Vẫn lớp dân annam từ 25 tuổi sắp lên thì không biết chữ gì ráo, mà chúng nó lại là gia-trưởng trong nhà. Nay trê rồi không trông dạy dỗ cho chúng nó biết chữ nghĩa gì được nữa.

Và lại trong tuần tháng juillet năm ngoái giữa Đông-dương-bát-học-hội và trước mặt quan Toàn-quyền Albert Sarraut và quan Nguyên-soái Namkỳ tôi có luận như vậy: « Nếu mình để đợi cho dân annam tự chuyên dặng chống chỏi với chệch trong chốn thương-trường hầu cự đương với quân cho vay ăn lời cắt cổ, nếu mình điềm

nhien tọa thị không dạy nó cho biết buôn bán, sanh nhai, hiệp hùn, thì chắc sẽ muộn quá rồi, sợ sau ăn năn không kịp; thì chúng nó sẽ bị đê ép mất hết ruộng tốt rồi.

Tôi vẫn có đọc nhiều bài luận về Namkỳ mà chả thấy ai lo lắng đến việc tôi đang trừ nghĩ đây.

Đã gần mười năm tôi làm án-quan tại Namkỳ, tôi hằng lo chiêm nghiệm tánh tình của người annam, sự cần dùng của người annam, có tiết gì mà annam nghèo khổn, và các việc rộn ràng. xao xiểng xảy ra trong xứ; tôi tưởng lại tôi thấu đáo hơn vật xứ này hơn hết mọi người, biết phương thế chữa các sự tệ hại trong Namkỳ.

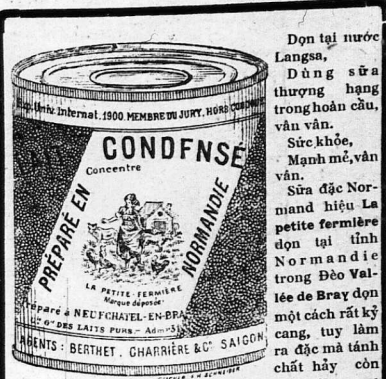
Vẫn trong năm 1905 lúc tôi về nước Langsa nghĩ, thì tôi cố ý chiêm nghiệm đến việc lập vạn canh nông mà tương tế trợ nhau; tôi thấy cuộc hữu ích lấy làm thích lắm. Qua năm 1906 khi tôi trở lại Namkỳ tôi bèn trừ nghĩ coi dùng cách thế nào mà giúp cho annam lập vạn canh-nông tương-tế tương-trợ nhau như bên Tây vậy.

Qua năm 1907 tôi có làm chương-trình dâng lên cho quan Nguyên-soái Bonhoure xem. Song không thấy Chánh-phủ dĩ đến, như vậy mà tôi không hề uã lòng.

Qua năm 1909-1910 tôi nhơn dịp về tồ-gia nghỉ nữa, bèn đừ thám độ cho biết cách thức các vạn canh-nông đã lập ra y theo Luật 1894 tại thành Lyon và tại ngoại bang thì tôi rất thích lắm. nếu lập được tại Namkỳ các vạn canh-nông giống theo bên Tây vậy thì chắc còn nhà annam nhờ sự hữu ích được nhiều.

Tôi nay quyết hẳn rằng tại Namkỳ nên lập vạn canh-nông tương tế tương trợ trước, rồi lần lần lập khắp cả Đông-dương dặng mà cứu annam cho khỏi tay chà chệch.

(Sau sẽ tiếp theo).  
Aug. LOVE.



Dọn tại nước Langsa, Dùng sữa thượng hạng trong hoàn cầu, Sức khỏe, Mạnh mẽ, vân vân. Sữa đặc Normand hiệu La petite fermière dọn tại tỉnh Normandie trong Đèo Val-lée de Bray dọn một cách rất kỹ càng, tuy làm ra đặc mà tách chất hãy còn

như sữa tươi sạch. Bò xứ Normand tự thuở nay có danh, sanh sản sữa thượng hạng và qui hơn trong cả hoàn cầu.



Thuốc vắn này đã to mà lại chắc, dọn cho người biết hút thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hãng Berthet, Charrière và Công-ty.

Hề thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH.—Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm làm cho khoái cả con người. Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-hai đồ tục kêu là dấu trefle.



Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm



Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ MÔNG HỌC**, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HINH và HOA ĐỒ.

Giá 0 \$ 80  
Tiền gởi 0 0 8

### THẤT THẬP NHỊ TINH XẢO KÌ SỰ

(Les 72 merveilles de la civilisation)

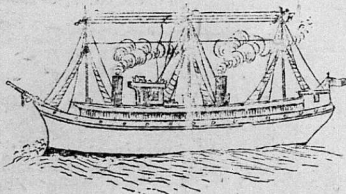
#### 5. — Điện-tín không giấy

(Vô-tuyến Điện-tín = T.S.F.)

(tiếp theo)

Nay các ngài khán quan đã hiểu rõ vô tuyến điện-tín là gì rồi, thì các ngài mới thấu hiểu quang trọng trong cuộc tìm kiếm được một mối lạ làm cho con người ngồi một nơi mà thông đồng tin tức cả hoàn-cầu được.

Nên các ngài chắc sẽ chẳng lấy chi làm lạ, khi tôi cho các ngài hay rằng nhờ cuộc điện-tín không giấy mà tài lực nhơn-quần càng rất nên tiến hóa vô cùng.



Các ngài hãy xem hình chiếc tàu đồ sộ khói bay đen kịt, dọc theo hai bên bờ có nhiều lỗ châu-mai dựng yển sáng giới vào khoang tàu, dựng cho khí trời vô ra thông thả. Đồ sộ như vậy mà ra biển vượt khơi có ra chi đâu! Chẳng-bằng một cái trứng vịt thả trong thùng nước. Nhứt là khi có dòng tố bão bùng thì lại thêm bề khó dễ hơn nữa. Dòng tố thổi nó chạy như tên, sống chuyển ba đảo

vác qua ném lại, dỗi lên đê xuống như thể một tai bèo trôi trong sông rạch vậy thôi, làm cho gan ruột bộ hành xốc xáo lộn lạo như xà bần!

Các ngài có nhớ năm ngoái chiếc tàu *Titanic* chạy đưa bộ hành bên Huê-kỳ về Âu-châu, lúc chạy ra khơi, đương giữa thanh thiên biển lặng như tờ, chỉ đựng một cục nước đá to trên bắc hải đồ xuống mà chìm mất chẳng?

Nghe việc khổ não tai ương vậy các ngài có ghê gớm kinh tâm chẳng? Song mà chẳng phải cả thủy bộ hành phải vô bụng cá ráo, có một phần nhờ người ta cứu mà được sống. Sống được như vậy thì cũng nhờ cuộc vô-tuyến điện-tín. Nếu khi ấy chứa tàu có đề phòng trước thì tưởng có lẽ không hề hại nữa mạng sanh linh. Bởi vì đương kim thời đời các tàu buôn cùng là các tàu chiến thuyền nhờ vô tuyến điện-tín mà không giờ khắc nào mà chẳng thông đồng tin tức với trong đất liền đâu!

Từ chót cột buồn này qua chót cột buồn kia có giảng giầy đồng F thông đồng với trong phòng P. Trong phòng ấy có đặt sẵn máy đề sang tin, và máy đề tiếp tin, có người thao việc lanh nghề thay phiên giữ đó đêm ngày chẳng hề dám bỏ đi đâu. Các ngài thấy vậy có hiểu rằng tuy bộ hành ở giữa biển mênh mông, trên thấy trời, dưới thấy nước, mà đặng vững lòng chẳng? Thiệt là yên tâm như ở trên bờ. Các quan lo việc sang tin mỗi giờ đều có gởi theo khi trời nhiều tin tức tỏa khắp bốn phương. Tuy lỗ tai thường nhơn không nghe được, chớ trong lúc tin sang chạy theo khi trời cũng có tiếng liu lo như tiếng chim, tiếng dế vậy chớ. Đó! Các ngài, chiêm nghiệm lấy mà coi, nay ngoài các biển to tàu nào cũng có sắm máy vô-tuyến điện-tín thì họ giờ khắc nào mà không trò chuyện đàm đạo với nhau chơi. Mà chắc các ngài sẽ lấy làm lạ, thiên hạ hề nhau nói thì làm sao mà nghe cho rõ ai ở đâu nội, vì nhiều người nói thì lộn xộn lắm, phải chơi gì đâu.

Tôi xin đáp từ: Các ngài thường

có lẽ cũng hay nghe tài tử họ hòa đờn chớ. Năm, 10 người đánh một lược mà sao anh thầy nhạc biết được ai đánh sai, ai lên giầy không đúng, ai lỗi nhiệm? Ấy cũng bởi nhờ sự lành nghề lanh tai, quen thạo, nghệ năng sờ sờ mà ra, vì ở đời không có ai sanh nhi tri chi không học trước mà làm thì làm sao được kia! Mà quả như thế! Cho nên các quan lo việc vô-tuyến điện-tín biết phân biệt giọng tin tức ở đâu tới. Làm được như thế mà dùng cách nào thì tôi xin chỉ ra đây:

Trong giàng máy đề tiếp tin tức đàng xa gởi tới, thì có sắm sẵn máy đèn thâu tin nào họ gởi cho mình, rồi ngân ra to tiếng rõ ràng, có máy đề vệt các tin khác không phải gởi cho mình mà xen lộn vào đó.

Vả lại vạn quốc đã có chung tình đề phòng trước nên đề mà hiểu nhau.

Tôi xin ví dụ như chiếc tàu *Orénoque* chạy gần đến Saigon có một người bộ hành dưới tàu muốn tư điện tín về Saigon cho anh em bạn biết trước hay là sang-tin chỗ khác cũng được.

Người lo việc điện-tín liền kêu mỗi điện-tín Điện-bà tại Vũng-tàu. Người lo việc điện-tín Điện-bà khi nghe người ta ở dưới tàu *Orénoque* gõ ba chữ như vậy **F. G. A.** thì biết là chúng kêu mình mà nói chuyện. Vì mỗi điện-tín tàu *Orénoque* có gõ thêm ba chữ nữa là **F. M. O.** là tên riêng của mỗi ấy.

Vả lại mỗi mỗi đều có tên riêng như tên người vậy, dùng ba chữ khác nhau mà đặt tên, nội hoàn đều biết, có sẵn sẵn muốn kêu ai thì do theo số vạn-quốc mà kêu.

Khi người lo việc điện-tín tại Điện-bà nghe họ kêu mình như vậy liền trả lời lại thì mới điện-tín dưới chiếc tàu *Orénoque* sang tin cho. Đoạn tin ấy cứ do theo đường giầy thép thường từ Vũng-tàu chạy vào Saigon.

Bởi đó cho nên, người buôn bán, chủ lò nghề, người giàu có đi du lịch cũng như ở nhà, mỗi giờ khắc đều thông đồng tin tức với tiệm, với lò,

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

từ họ hòa  
đánh một  
biết được  
đồng đùng,  
hờ sự lãnh  
nghệ năng  
góc ai sanh  
trước mà  
! Mà quả  
uan lo việc  
h biệt giọng  
ợc như thế  
xin chỉ ra

với nhà mình, với bạn hàng, với  
bằng bối được luôn luôn.

Được như vậy thì là khoái lạc tiêu  
điều, đi đâu xa xuôi góc biển chun  
trời khỏi lo, vì mỗi ngày nếu mình  
muốn thì đăng tin nhà gửi đến luôn!

Đó là một việc ích lợi nhỏ mọn  
chưa phải là hết đâu!

Giã sử biển động, sóng bua âm ầm,  
đông tố bão bùng gần đến, dòm đàng  
xa chun trời không thấy đèn đuốc  
tàu bè gì. Thiên âm địa hân, trời gầm  
chấp nháng tứ giăng làm cho bộ hành  
kinh hồn hoảng vía, vì cả mình đã bị  
đại sóng tề mề!

Có một lượng sóng to đến phủ tàu  
lâm cho bánh lái bề nát, nên tàu phải  
bị xiêu phong linh đình giữa biển,  
không biết là đi đâu, cứ gió thổi đâu  
theo đó, không chừng mai chiều gặp  
lở rạng thì tàu phải bề ra từ miếng,  
năm, 300 mạng sanh linh phải vào  
bụng cá.

Ấy là thuở trước kia . . . . .

Vì nay các quan tàu biết trách nhiệm  
của mình, các bạn tàu ai giữ hồn  
phận nấy, sẵn lòng tri tử mà cự với gió  
đông. Người lo việc vô-tuyến-điện  
tin gõ máy đánh ba chữ như vậy :  
**S. O. S.**, nghĩa là xin cứu cấp, rồi  
chỉ rõ tàu xiêu phong ở nhằm nơi  
mô đăng cho các tàu ở xa nghe hiểu  
đến mà cứu cấp.

Chẳng khỏi bao lâu các nơi châu  
vi đều thấy có tàu chạy đến cứu. Các  
tàu tinh nhau đăng đồng chiếc tàu  
mất lái ấy đem vào bờ cho mẹ gặp  
con, vợ gặp chồng, kẻ thất thõ vong  
hương về xứ sở được. Ai ai cũng chấp  
tay cảm tạ thiên-công đã xui cho con  
ngươi bày ra cuộc rất hữu ích đường  
ấy.

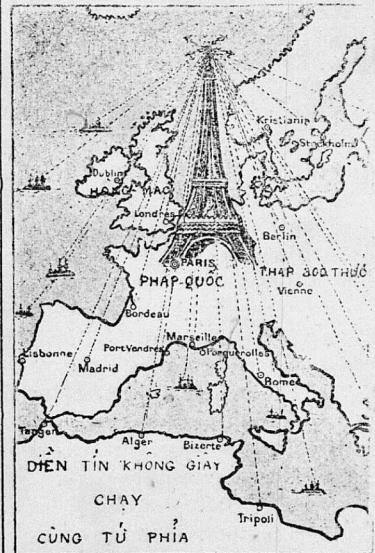
Việc cứu cấp tàu bè được vậy thì  
cứu cấp tinh thành, trên đất liền cũng  
cùng mau lẹ vậy!

Mới đây tại Nhật-bồn có hỏa-diệm-  
son làm cho nhơn-dân tại cù-la-o  
Sakurajima kinh hoàng. Các tàu-trận  
bền gỗ tin theo khí trời mà xin quan  
dầu cứu cấp. Nhờ vậy mà nhiều  
mạnh sanh linh khỏi chết.

Còn tại cù lao Sakurajima nhà cửa  
lầu đài phải ra tro mạt.

Thấy cuộc hữu ích cho loài người  
vậy thì nước nào lại không lo lập  
nhiều mối vô-tuyến-điện-tin, nên  
nay trong cả hoàn cầu đâu đâu cũng  
có.

Xin coi hình lâu Eiffel 300 thước  
tại nước Langsa.



Nay nhà nước Langsa dùng làm mối  
điện tin không giấy đăng thông tin  
tức với các tàu chạy biển, với các xứ  
xa xuôi.

Tại Đông dương mình đây cũng có  
nhiều mối vô-tuyến-điện-tin thông  
đồng tin-tức với vạn-bang, chư quốc.

Các người nhà-quê ở đồng bãi có  
đề đầu mỗi giờ mỗi phút trên trời có  
tin tức xẹt qua xẹt lại, chạy mau lẹ  
một nháy mắt chạy được 300 triệu  
thước tây.

Trong tin-tức ấy có đủ thất tinh  
hỉ nộ, ái, ố, ai, lạc, dục.

Ở điện-phu ời! sao cứ một việc hủ  
lậu hoai. Chẳng thấy cái lương chức  
nào vậy, xưa cũng cày bừa bằng tay,  
nay cũng cày bừa bằng tay vậy. Sao  
không đến gần được văn-minh lang-  
sa mà nhờ ơn tiến hóa, vì *gần bùng  
thì đen, gần đuối thì sáng!*

Ở điện-phu ời! Chừng nào mới chịu  
cải lương?

LA MOUKÈRE.

**GIẢI NGHĨA VÀ DIỄN LUẬN**

**ÍT LỜI KINH TRUYỆN**

*Explications de quelques passages des classiques chinois*

**ĐẠI-HỌC (tiếp theo)**

*(Science des adultes)*

**Sở vị trị quốc tất tiên tề kỳ  
gia giả**

(Thưa gọi rằng: Trị yên trong nước  
trước phải chỉnh đốn trong nhà ấy)

**Kỹ gia bất khả giáo**

(Trong nhà không dạy được)

**Nhi năng giáo nhơn giả, vô chi**

(Mà hay dạy được người ta ấy, không  
có lẽ đó)

**Cổ quân tử bất xuất gia nhi thành  
giáo ư quốc**

(Cho nên người quân tử không ra  
khỏi nhà mà nên sự dạy trong nước)

**Hiệu giả, sở dĩ sự quân giả**

(Sự hiệu-11 ảo ấy, là để 11 ở 11a vậy)

**Đễ giả, sở dĩ sự trưởng giả**

(Sự thuận ấy, là để 11 ở người trên  
mình vậy)

**Từ giả, sở dĩ xử chúng giả**

(Sự hiền ấy, là để lấy khiến người  
vậy)

**Khương-Cáo viết**

Thiên Khương-Cáo nói rằng

**Như bảo xích tử**

Như giữ đứa con nit)

**Tâm thành cầu chi**

(Lòng thiết cầu đó)

**Tuyệt bất trúng, bất viễn hỷ**

Đầu không nhằm, cũng không cách  
xa vậy)

**Vị hữu học dư đưng tử nhi hậu giả  
giả giả**

Chưa có ai học nuôi con mà sau mới  
gã lấy chồng ấy vậy)

**Nhứt gia nhơn, nhứt quốc**

hưng nhơn

Một nhà nhơn một nước theo đây  
sự nhơn)

**Nhứt gia nhượng, nhứt quốc**

hưng nhượng

Một nhà nhượng, một nước theo đây  
sự nhượng)

**Nhứt nhơn tham lệ**

(Một người tham quấy)

**Nhứt quốc tác loạn**

(Một nước làm loạn)

**Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-van giùm**

**Kỳ cơ như thử**

(Thừa cơ mau như vậy)

**Thử vị; Nhứt ngôn phần sự**

(Ấy gọi rằng: Một lời nói hư việc)

**Nhứt nhơn định quốc**

(Một người yên định được nước)

**Nghiêu Thuấn xuất thiên hạ  
gỉ nhơn**

(Vua Nghiêu vua Thuấn, đem thiên  
hạ lấy sự nhơn)

**Nhi dân tùng chi**

(Mà dân theo làm sự nhơn đó)

**Kiệt Trụ xuất thiên hạ  
gỉ bạo**  
(Vua Kiệt vua Trụ đem thiên hạ lấy  
sự dữ)

**Nhi dân tùng chi**

(Mà dân theo làm sự dữ đó)

**Kỳ sở lĩnh phần kỳ sở háo**  
(Thừa sai khiến khác thừa ham muốn)

**Nhi nhơn bất tùng**

(Mà dân chẳng theo)

**Thị cố quân tử hữu chư kỳ, nhi  
hậu cầu chư nhơn**

Cho nên người quân tử, có nơi mình  
sau cầu nơi người)

**Vô chư kỳ, nhi hậu phi chư nhơn**  
(Không nơi mình, mà sau đừng ra  
nói người)

**Sở tàng hồ thân bất thử**

(Thừa để trong mình chẳng đựng bao  
dung)

**Nhi năng giữ chư nhơn giả**

(Mà hay bảo chung người ấy)

**Vị chi hữu giả**

(Không có lẽ ấy bao giờ)

**Cổ trị quốc tại tế kỳ gia**  
(Cho nên trị yên trong nước bởi sự  
chỉnh đốn trong nhà)

Đây cũng là lời thầy Găng-Tử thích  
câu *Tề gia trị quốc* của đức Phu-Tử  
nói chương trên.

Nghĩa là câu của ngài nói: Muốn  
trị nước cho yên, trước phải chỉnh  
đốn trong nhà ấy. Nếu ở trong nhà  
mình mà không dạy bảo ai được, có lẽ  
nào mà dạy bảo được người ngoài bao  
giờ, cho nên người có trách nhiệm trị  
dân, phải trước ở trong nhà cho có nề  
có nếp, rồi sau trị trong nước mới  
được yên được vui. Có hiếu với cha  
mẹ, mới trung được với quân vương,  
có thuận với anh em, mới tôn trọng  
được người trên mình, có hiền từ với

con cháu, mới thương kẻ thường dân.  
Coi thiên Khương-Cáo có câu: Chăn  
dân như giữ đứa con nít, tuy rằng nó  
biết ham muốn mà không biết nói  
năng, cha mẹ yêu con, phải hết lòng mà  
lượng cái sự ham muốn của nó, dầu  
không nhằm, song cũng không cách  
nhau xa bao lắm, chớ có ai chưa lấy  
chồng mà đã học cách nuôi con bao  
giờ. Kia như đời xưa vua Nghiêu vua  
Thuấn lấy sự nhơn đức ra cho dân,  
thì dân nó cũng theo mà làm nhơn  
đức, vua Kiệt vua Trụ lấy sự hung  
dữ ra cho dân, thì dân nó cũng theo  
mà làm hung dữ. Nếu mình hung dữ,  
mà muốn dân phải nhơn đức, thì có  
lẽ nào mà dân nò theo. Cho nên người  
quân tử, mình có hay, mới bảo  
người ta hay, mình mà dở không nên  
bảo người ta hay, chớ mình mà hẹp  
hòi, mà muốn cho thiên hạ rộng rãi,  
thì có lẽ nào được đâu. Như vậy thì  
trị nước sao cho đặng, cho nên muốn  
trị yên trong nước, thì trước hết  
phải chỉnh đốn trong nhà.

**Diễn-luận**

Hiệp hết thầy vạn gia ba-tánh mới  
thành ra nước, cho nên một nước  
cũng như một nhà mà thôi, nếu trong  
nhà mà cha không ra cha, con không  
ra con, anh không ra anh, em không  
ra em, thì trong nước sao cho vua ra  
vua, tôi ra tôi, quan ra quan, dân ra  
dân được. Nên ở trong nhà thờ cha  
mẹ có hết sự hiếu, thì ra thờ vua mới  
hết lòng trung, kính anh có hết sự  
thuận, thì tôn người trên mới hết sự  
cung Chở mình là chủ, mình hay thì  
người ta cũng theo hay, mình dở thì  
người ta cũng theo dở. Vậy muốn  
biết việc một nước, thì hãy coi trong  
một nhà.

Nghĩ thời đại này, thấy tình cảnh  
nhiều nhà mà ngán. Cha thì cờ bạc,  
con thì buồng lung, chồng thì điếm  
đàng, vợ thì mèo chuột trong nhà thiết  
là một nhà hỗn độn chi gia; những  
bọn đó còn biết nghĩa *Tề gia trị quốc*  
là gì nữa?

(Sau sẽ tiếp theo)

**THẢO LUYỆN CUỘC**

(Les Sports)

**Đấu cầu (đá churn)**

*Stad-militaire đấu với Giadinh-sport*

Tại Saigon vẫn có nhiều vị ưa xem cuộc  
đấu-cầu lắm, vì có nhiều đám đấu coi ra  
rất thú vị quá chừng. Hôm nay bồn-quán  
mỗi chiều chúa nhứt có đi xem thưởng,  
thấy khi thi tại Cercle-Sportif đấu với  
Saigon-sport; Khi thì Cercle-sportif đấu với  
stad-militaire. Chiều chủa nhứt 8 mars này  
tại stad-militaire (lính sơn-đá) đấu với  
tại Giadinh-sport (annam).

Bồn-quán coi chăm chỉ lắm vì tại Annam  
Giadinh cách một năm có đấu với tại  
Hongmao, nên Bồn-quán có ý độ cho rõ  
tình hình coi tại annam từ đó đến giờ có  
tiến bộ chăng.

Thiết quả là tiến bộ lắm. Vị Giáo-đầu tại  
Giadinh-sport nên đặc chí, thiết là giỏi  
luôn luôn sau có lẽ thắng nhiều trận được.

Chung quanh giáo trường thiên hạ Tây  
Nam coi đông vô số, giáo trường đã rộng  
lớn mà lại nền dọn rất bằng phẳng, qua lại  
tới lui cự địch nhau rất dễ dàng.

Những người đến đó mà xem, thì bồn-  
quán cũng phải độ tình hình, há đi bỏ qua,  
vì trong đám ấy có đủ các sắc nhơn dân đều  
đưa nhau chen lấn mà xem cuộc đấu cầu.

Dầu trên giảng cất cách lịch đẹp, dầu ở  
chung quanh giáo trường thì xem lại mặt  
ai ai cũng là hân hoan đặc chí được coi  
cuộc thú vị và nho nhã như vậy.

Ước sao cho có một thi-ông tòa cho trọn  
được tình hình ý tưởng những đám đông  
người như vậy.

Bốn giờ 40 vị lược-trận thời tu-hít hiệu  
lịch, thì tại Giadinh bên bắt thắm nhằm  
phía ngay mặt trời gội vào mặt.

Dầu vậy mặc lòng mà coi tại Gia-định  
hâm hồ lắm, thiết là đường đường lắm  
liệt oai phong; chư vị đứng tiền-phuông rất  
lẹ lạng, xan qua mùa lại như rồng đởn với  
cọp vậy, đá nhiều cái thần sầu, hứng nhiều  
khi qui khóc.

Song le tại sân-đá cự đơng rất chặt chĩa.  
Chớ phải kỹ đấu với tại Cercle mà tại sơn-  
đá giữ được chặt vậy mới là qui cho.

Tại Gia-định lừa đảo đá cầu đem gầu  
mức hoai mà chỏ vô lưới không được vì  
vị giữ *gôn (goal)* thiết là lẹ lạn lạn nào  
cũng đỡ-vet ra luôn. Thầy mà sức nhớ M.  
Finot khi trước giữ *gôn* rất tài!

Còn mức của tại Gia-định thì người giữ  
*gôn* có hơi hồng chút, hay bỏ chạy theo  
cầu thì lược đầu bị tại sơn-đá đá lót vào  
lưới một lần, rồi kể nghĩ xả hơi.

Khi vị lược trận ra hiệu lịch đấu lại, thì  
tại sơn-đá coi lẫn thế hơn nhiều. Còn các  
vị tiền-phuông tại Gia-định coi yếu sức vài  
phần, như là vị tiền-phuông bên tả sao  
hay té quá!

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn gồm

Tại sơn-đá lược nhi đá lọt vào lưới-mức một lần nữa. Song nhứt dĩ trầm tay thì ai ai cũng chắc tại Gia-định phải thua, song tại Gia-định cũng đem cầu lại gần mức hoải mà vị giữ gôn tại sơn-đá thiết là tài chẳng hề cho lọt vào lưới.

Kể vị lược trận thời tu-hít bãi trận, thiết là thú vị.

Trong cơn cự địch nhau mà dành cầu thì hai bên rất nhỏ nhả không hề có ý hiệp đáp, ý mạnh lẫn yếu đâu! Ấy mới gọi là niềm tây nam chứ Bồ-đà-quán rất khoe hai đàng, và khuyến cứ giữ sự nhỏ nhả mà chơi với nhau cho lâu dài.

Vị lược trận tuy không phải là tư vị đàng nào song có một hai khi vì theo cầu không kịp, tưởng cầu đã huốt mức bên thời tu hit.

Sau rồi Bồ-đà-quán xin khen hai đàng mà như ở tại Gia-định, thấy thấy đều dạn dĩ gan dạ đủ đều, vì cuộc đá cầu không dạn dĩ không được.

Xin tại Gia-định hãy ra sức tập luyện thì có ngày thành công.

LA MOUKÈRE

N B. - Trong cơn đánh dục có vị tiên-phuồng bên tả bị đung mà té nằm ngửa có tại linh sơn-đá áp lại cứu cấp, thì Annam đều khen là nhỏ nhả. Song trong cuộc chơi phải vậy, không phải là cuộc thiết hồng làm hại nhau đâu!

## NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

**Hai anh em bạn coi nhứt trình một anh thì dạn sáng trí còn một anh thì bị tối trí**

Ngày kia anh. Trần-trung-Trực đến thăm anh em bạn tên là Nguyễn-Tác cũng ở cách nhau vài làng mà thôi, anh em trầu nước hỏi thăm việc gia thất rồi đàm đạo với nhau một hồi về cuộc canh-nông thương-mãi. Anh Nguyễn-Tác mới hỏi anh Trần-trung-Trực như vậy: Sao lúc này anh nói coi thạo việc canh-nông thương mãi lắm vậy? Anh Trần-trung-Trực mới trả lời với anh Nguyễn-Tác rằng: Thật tôi nhờ coi nhứt-trình « Lược-tính-tân-văn » mà nay tôi dạn thông thạo cuộc thương-mãi, canh-nông đó, a anh. Anh nói làm sao chứ tôi coi nó càng ngày càng thua buồn không thấy chỗ nào nói cho hều dặng.

Anh này nói mới lạ không chớ, làm sao mà không hiểu, mà anh có mua nhứt trình « Lược-tính-tân-văn » không, đưa cho tôi coi chỗ nào anh nói

không hiểu đâu. Anh Tác trả lời rằng: tôi không có mua nhứt-trình mà tôi có mượn của anh em coi một hai giờ rồi trả lại cho họ.

— Ở hèn chi, anh mắc mượn của người ta sợ họ đòi thì làm sao mà hiểu cho dặng mấy lời của các ông đa văn quảng-kiến được. Vậy mà anh dám chề rằng coi nhứt-trình càng ngày càng buồn.

Phàm coi nhứt-trình thì phải thủng thủng coi từ câu luận từ câu từ chữ thì mới rõ thấy việc cao xa, chớ anh mượn của người ta rồi anh coi ba trợn làm sao hiểu dặng.

Anh nghĩ coi nhứt trình « Lược-tính-tân-văn » bây giờ là danh tiếng thứ nhứt trong cõi Đông-dương mà ông chủ-nhơn và ông chủ bút chẳng nề cực khổ muốn mở khai dân trí dặng giúp bạn đồng bào ta mau vào nề văn-minh, nên mới bán rẻ có sáu đồng bạc một năm, mà xét ra công tinh lao khổ là dặng mấy.

Thôi anh rằng mua coi một năm đừng hà tiện, mượn của người ta làm chi, mà lật đặt coi không rõ thì làm sao thấy chỗ cao kiến cho được. Thôi kiểu anh tôi về sớm kiếp giờ mua mandat gởi trả tiền nhứt trình mới năm nay. XUAN.

## HÍ HƯỚC CUỘC

(Mots pour rire)

Chung cuộc mới biết đã vàng :

Cái hỏi M. Ràng chề không chịu gả con gái cho tôi đó, thì tôi muốn nhảy ra cửa sổ tung trên mà tự vẫn.

— Té ra rồi có nhờ vợ chồng M. Ràng can chủ cho nên chủ khỏi chết phải không?

— Không, tại từng lâu cao quá...

## CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIÊN

(Jeux d'esprit)

Thái: Bậu là con gái đồng trinh, chớ người tuổi tuất dặng mà sánh đôi.

Chữ: Oai = 威

Thái: Hai thằng kéo xe kéo chạy bon bon: Xuất nhưt tự.

Xử An trệ trụng. — Chiêu Trà-vinh, Lạc Tân-an.

## THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

Kính lời thăm ông cho dặng mạnh giỏi, sau tôi cho ông hay rằng: chẳng có thuốc nào hay cho bằng thuốc Dragées Rabuteau. Chẳng nên nghi nan rằng thuốc già vì thuốc Dragées Rabuteau này uống vào thì bệnh liền thuyên giảm, chẳng hề sai.

Quan lương-y D.

Trú tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhưt hạng bảo-tê-sư, Saigon trước rạp hát tây

## THẮNG BỊNH THIẾT ĐƯỢC

(Le fer qui fait vaincre)

Ái có mất máu xanh xao thì nên dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì chắc khỏi bệnh, chẳng sai. Có lẽ khi chừ khần quan cũng đã chẳng biết huyết-cầu là gì? Huyết-cầu này hề có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc Dragées Rabuteau mà trị nó, thì mau lành bệnh vô hốt.

Khi nào đau mất máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giỏi, nên trở nên dợt dợt làm cho người bệnh phải tiều tụy mà nhưc đầu luôn luôn.

Có khi bệnh mất máu nó gạt nhiều người đơn bà. Khi không vọt mất tháng. Họ tưởng là có thai, chớ không dè trong mình đau. Gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc Dragées Rabuteau mà cho người bệnh uống.

Nếu có gặp người đơn bà nào mặt mày xanh xao, yếu ớt, buồn bã, làm việc chi cũng chẳng dặng thì hãy khuyên họ dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đồ đa thắm thì, siêng năng vui vẻ, chẳng lo rầu đều chi nữa.

Con gái mới có chồng thường hay có bệnh này, vậy lẽ đừng làm cha mẹ hãy coi chừng cho con cái.

Đay, lời nhắc lại một lần là: huyết-cầu cũng như binh lính nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Hễ dừc tay thì máu đặc lại mà cứng trở chẳng cho bị bầm cùng tế vì chỉ trùng chen vào mà hại ta, mà hề tế vì chỉ trùng lọt vào mình được thì máu bên ra tay chống cự và giết sạch.

Khi nào bị những thú độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư máu, này hãy uống thuốc Dragées Rabuteau là một thứ thuốc: rất linh nghiệm làm cho máu ta sẽ trở nên thanh vượng tráng kiện.

Quan lương-y Mermay



Trú tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhưt hạng bảo-tê-sư, Saigon trước rạp hát tây

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lược-tính-tân-văn giùm

# THƯƠNG TRƯỜNG

## RƯỢU (Vins et liqueurs)

(Từ ngày 11 Février tới ngày 27 Février 1914)

RƯỢU NGỌT		RƯỢU MẠNH		RƯỢU QUINQUINA		RƯỢU RÔM (Rhum)		RƯỢU CHÁT	
Cassis Guillot	12 ve	41.00	Malaga Gontrand	1 thùng	8.00	Pougues	16 ve	5.00	101
Chartreuse Garnier	id.	40.00	Moscatô d'Asi Cinzano	12/1	15.50	Contrexeville	5 ve		25.00
Curacao Cusenier	id.	20.00	id.	24/2	18.25	Bussang	48 ve		42.00
Curacao Rocher	id.		Asi apumante Cinzano	12/1	16.00	<b>BỘT</b>			
Bạc Hà Get	id.	20.00	id.	24/2	19.00	Lion vert	50 bao	5.10	
id. Cusenier	id.	18.50	<b>Dầu ăn</b>			Lion bleu	id.	4.85	
Vieux Kirsch de Zong	1 ve	4.20	Bessède	12 ve	14.50	Gambier	1 tạ	12.00	
Kirsch Cusenier	12 ve	17.00	Carol	id.	4.50	vert, bleu, rouge et noir	id.	4.25	
Pères Chartreux vàng	id.	40.00	L'Univers	id.		<b>Bao bố tời</b>			
id. xanh	id.	55.00	id.			Bao n°2 cân nổi 1 kilog	100	26.50	
Fraisia Cusenier	id.	18.50	Robert	24 ve nhỏ	9.75	id. 3 id. 0.850	id.	23.00	
			Artaud frères	12 litres		id. 4 id. 0.800	id.	19.00	
			Rainaud	id.		Jambon d'York extra	1 cân	0.60	
			id.	24 litres		(đuôi heo)	id.	0.63	
			Unique	12 ve		Jambon e Lethem	id.		
			Servanes	12 litres		<b>SỮA BÒ</b>			
			<b>Giấm</b>			Concentré Nestlé avec sucre	48 hộp	8.00	31.70
			Dessaux	1 thùng	26.00	Concentré Nestlé sans sucre	id.		
			<b>Hộp quẹt</b>			Condensé La petite Ferrière de fabrication française	id.	10.20	
			Bến-thuy một thùng	id.	59.50	Naturel Natura	id.	8.00	
			700 sản mỗi sản, 10	id.	67.00-72.00	Sterilisé pur, marque Ours	id.		24.50
			hộp	id.		Sterilisé condensé	id.		25.00
			Nhứt-bồn 50 lổ mỗi lổ	id.		Sterilisé pur (Salva)	id.	9.00	
			144 hộp	id.		Naturel sans sucre	id.	8.00	
			Dầu Alcool de Menthe	100 ve nhỏ		Norvégien Dahl	id.	9.00	
			Ricqlès	id.	13.00	Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ		25.00
			Blanc d'Espagne một	id.		Condensé Salva crème	48 hộp		21.00
			thùng lổ chừng 250	id.		Condensé écrémé Salva	id.		19.00
			kilos	id.		Lepelletier	48 hộp nhỏ		42.00
			Nút ve 10.000 cái	id.			12 hộp		21.00
			Bonbons Pascall's	1 chục	5.00	<b>BỘT SỮA</b>			
			Đèn cây	1 thùng	6.00	Farine lactée Nestlé	50 hộp		70.00
			Café	1 tạ	62.00	<b>Cau khô</b>			
			<b>Mỡ sữa</b>			Noix d'arec seches	1 tạ	30.00	
			Bretel	100 hộp		<b>Dầu lửa</b>			
			Allcard	id.	55.80	Indes	1 thùng	4.75	
			Demagny (Isigny)	100 hộp nhỏ	64.00	(Chà-và) Couronne	id.	4.55	
			Lepelletier	id.		Néerlandais	id.	4.85	
			Australien	1 hộp		ses	id.	4.40	
			<b>Thuốc Ci-gà</b>			Huê-kỳ	id.	5.25	
			Bordeaux	10.000 điếu	80.00	Amérique	id.	5.05	
			Luxembourg	100 điếu	5.50	Essence Shell	id.	20 f 00	
			Manille Habanos	1.000 điếu	38.00-42.00	<b>Sardines (cá mới)</b>			
			Coronas	id.		En boîte 1/2	1 thùng	19.50-30.00	
			C <sup>o</sup> générale tabacos	id.		En boîte 1/4	id.	27.00-40.00	
			Filipinas	id.		Sauvissions Lyon (dồi)	10 kilos	50.00	
			Garcia	50 điếu	4.75	id. Arles	id.	42.00	
			Eminente	id.	6.00	<b>Sagou</b>			
			<b>Thuốc vắn</b>			En perles	1 tạ	6.00	
			Bastos	1.000 gói	112.00	En farine	id.	6.00	
			Africaines de Wild-West	id.	87.00	<b>ĐƯỜNG</b>			
			Aigle 100 gói 20 điếu	100 gói	6.00	Brut cristallisé	100 kilos	19.50-20.00	
			id. 10 điếu	id.	8.40	Raffiné en pains	id.	27.00-29.00	
			Myriadie 100 gói 10 điếu	id.	8.00	Cassé en boîte	id.	25.00	
			Globe 1000 gói 10 điếu	id.	90.00	Bâtarde en poudre	id.	10.00	
			id. 2000 gói 10 điếu	id.	90.00	Vergeoise	id.	10.50	
			id. id.	id.	75.00	Sucre scié C. Say	id.	29.50	
			Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	67.00	Déglaçe Say	60 kilos	12.25	
			id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00	Abeille	100 kilos		53.00
			Diva. 1250 gói 20 điếu	id.	110.00	St.-Louis	60 kilos		25.00
			Egyptiennes marque Duboc	id.	2.50	Savon de Marseille (12-bong)	100 kilos		55.00
			id. Clysmo	id.	2.20	<b>Thuốc gói</b>			
			Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00	Tabacs Français de la Régie	1 kilo	3.30-3.40	
			Corned Beef thịt bò hộp	24 hộp	10.50	id. Alger (globe)	25 kilos	50.00	
			Nước suối, Appollinaris	24 ve	6.75	id. id. (Gaulois)	id.	41.00	
			Appollinaris	48 ve nhỏ	7.75	id. id.	id.	41.00	
			Evian source Cachat	60 ve		id. Dollars	id.	45.00	
			Minérales St.-Just	50 ve					
			St.-Parize le Châtel	id.	9.75				
			Minérales Banzai	48 ve	12.00				
			id.	48 ve nhỏ	8.00				
			Tansan Soda	id.	9.00				
			id. Limonade	id.	11.00				

Mỗi nhà thơ giấy thố đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Explications sur les phrases du dialogue

Bộ	máy	tiêu hóa	
assortiment	mécanisme	dissoudre	transformer digérer
người /	là	miệng	có
de l'homme	être	bouche	(qui) a
răng	thực quản	dạ dày	
(des) dents	manger tube	ventre épais	
	œsophage	estomac	
ruột non	và	ruột già	có
intestin jeune	et	intestin vieux	ayant
intestin grêle		gros intestin	
hậu môn	ở	rốt cùng	
de derrière	la porte (qui) se trouve	(au) bout.	

Ruột non, ruột già = intestin grêle et gros intestin, sont des termes de cuisine. Ruột non signifie littéralement *intestin tendre*, celui qui est comestible et que l'on peut utiliser à la cuisine pour en faire un aliment. Le ruột già au contraire est celui qui est vieux, par conséquent dur et inutilisable. Les expressions sino-annamites 小腸 *tiểu tràng* et 大腸 *đại tràng* sont plus conformes aux termes français: intestin grêle (*tiểu* = petit) et gros intestin (*đại* = gros).

Người ta có mấy cái răng  
le genre humain a combien (de) les dents l'homme

cả thấy  
(en) tout

Mấy qui est ici adverbe de quantité peut également être employé comme adjectif interrogatif; ex: *anh mấy tuổi?* = quel âge avez-vous? Il devient, en outre, dans certains cas, adjectif indéfini et, dans certains autres, adjectif conjonctif. Ex: *tôi gặp nó mấy khi* = je l'ai rencontré quelques fois (adj. indéfini); *mấy người tôi quen thì từ từ cả* = les personnes que je fréquente sont toutes honnêtes (lesquelles personnes que je fréquente... adjectif conjonctif.)

Cái răng = la dent. Dans cette expression, *cái* est article et, comme tel, détermine *răng*. Mais *cái* ne jouie pas seulement le rôle d'article; très souvent aussi, quand il tient la place d'un substantif, il devient un véritable pronominal. Ex: *ông mua mấy cái đèn?* = combien de lampes avez-vous achetées? — *Tôi mua hai cái* (sous-entendu *đèn*). J'en ai acheté deux. Dans cette dernière phrase, *cái* tient la place du mot *đèn* qui n'est pas exprimé. *Cả thấy*, ces deux mots ont tous deux le même sens et signifient *tout, tous*. Placés à côté l'un de l'autre, ils

se renforcent mutuellement. L'expression double ainsi formé a le sens de *tout absolument, en tout*; elle se place au début ou à la fin de la phrase.

Người ta	có	tám	cái	răng	của
L'homme	a	huit	les	incisives	
bốn	cái	răng	nanh	tám	
quatre	les	canines	huit		
cái	răng	hàm	nhỏ	và	mười
les	petites	molaïres	et	douze	
cái	răng	hàm	lớn	thể	là
les	grosses	molaïres	ainsi	c'est, cela	fait
ba	mười	hai	cái	răng	cả
trois	dix	deux	les	dents	en
trente	deux				tout

Răng cửa = incisives; littéralement *les dents portes*. Le mot *cửa* qui suit *răng* est en effet le même que celui qui signifie porte. Les annamites considèrent les incisives comme étant les portes de la bouche, c'est pour cela qu'ils les dénomment ainsi.

Răng nanh (răng chó) = canines. On entend par *nanh*, en annamite parlé, les défenses du sanglier, les crocs du tigre et du chien, les dents des crocodiles et, d'une façon générale les dents ayant un aspect pointu et tranchant.

Ba mươi hai = trente deux, littéralement *trois dix deux*. Dans cette expression deux mots sont sous-entendus = *lần*, après *ba*, et *thêm* entre *mười* et *hai*. C'est donc une abréviation du terme complet *ba lần mười thêm hai* = trois fois dix plus deux. A remarquer que dans l'expression *ba mươi hai*, le mot *mười* s'écrit sans accent; au contraire quand il signifie dix ou sert à exprimer les noms de nombre de la première dizaine, il s'écrit *mười*, avec l'accent descendant. Cette orthographe, de *mười*, sans accent, est employée à partir du nombre *vingt* = *hai mươi*.

Ngũ tạng	là	tám
(Les) cinq	viscères	son
can	ti	phế
(le) foie	(le) pancréas, rate	(le) poumon (les) reins.

Cette phrase, à l'exception du mot *là*, n'est formée que de mots sino-annamites. Les termes équivalents, en langage parlé, sont: *trái tim, gan, lá lách, phổi, trái cật*. En outre de ce dernier mot pour désigner les reins, il en existe un autre, *bà rục*, employé surtout en matière de cuisine. Il est l'équivalent de l'expression française *rognon*.

La science médicale chinoise et annamite, avant notre arrivée dans ce pays, nese bornait guère qu'à la connaissance de ces viscères. A ceux-ci, certains médecins ajoutaient les suivants *dạ dày* l'estomac, *bong bóng* = la vessie, *ruột non* = l'intestin grêle, *ruột già* = le gros intestin, ce qui por-

tait à neuf le nombre des viscères, d'où l'expression également courante de *cửu tạng* = les neuf viscères.

Thực quản	là	một	cái	ống
(L')œsophage	est un	le	tube	(qui va)
từ	cuống	họng	đến	
depuis	(l')extrémité	gorge	jusqu'à	
dạ	dầy	đề	đem	đồ
(l')estomac	de façon	porter	la	nourriture
từ	miệng	đến	dạ	dầy
depuis	(la) bouche	jusqu'à	(l')estomac	

Một cái ống = un tube. Il est à remarquer que le mot *ống* est précédé de deux autres mots qui le déterminent: l'adjectif numéral cardinal *một* et l'article *cái*. Il est en effet de règle, lorsqu'un nom d'animal ou de chose est déterminé par un adjectif numéral, de le faire précéder de l'article. Toutefois lorsque le nom d'animal ou de chose est susceptible d'être classé sous un pronominal, c'est généralement celui-ci qui doit être employé à la place de l'article, ce qui n'empêche pas de rencontrer des cas où l'article garde sa place à côté du pronominal et des cas où il est même employé de préférence à celui-ci. Dans ce dernier cas, il joue lui-même le rôle de pronominal. Ex: *Tôi mua tám khẩu súng* = j'ai acheté huit fusils *khẩu*, pronominal des armes à feu) — *Tôi bắt được mười hai con cừ* = j'ai tué 12 tourterelles. *Con* se place à côté de *chim*, pronominal des oiseaux) — *Cháy mất mấy nóc nhà?* = combien de maisons ont été incendiées? — *Ba bốn cái* = trois ou quatre (*cái* employé au lieu de *nóc* pronominal des maisons).

Cuống họng, cuống est le terme par lequel on désigne le pétiole de la feuille; son sens général est *extrémité*; ainsi on dit en terme maritime *cuống lái* = l'extrémité du gouvernail. *Cuống họng* signifierait donc l'extrémité de la gorge (*họng* = gorge) et correspondrait au terme français *arrière-bouche*. Certains auteurs lui font signifier *épiglotte*, mais l'usage a prévalu de lui laisser la signification d'arrière-bouche, conformément au sens général du mot *cuống*.

Ngũ quan	là	lưỡi	nếm	mũi	ngửi
(les) cinq	sens	(le) goût	(l')odorat		
mắt	thấy	tai	nghe	da	chạm
(l') la vue	(l')ouïe	(le) toucher.			

Aucun usage n'est fait de l'article dans cette phrase. Il arrive souvent, en effet, que dans une énumération, l'article est supprimé devant les termes de cette énumération. (voir plus haut la phrase sur les viscères).

Ngũ quan = les cinq sens. *quan* est une expression sino-annamite qui signifie

Thuốc chữa bệnh đi ta là  
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước  
chè nóng, pha bạc hà

**Ricqlès**

vào rồi uống thì chừ được  
việc đi ta và giức đầu  
mây sốt.



茲有夷列薄荷水主治  
瀉症及溫熱頭痛甚是  
神效飲法取茶水濃一盞  
八夷列薄荷水少許服之  
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhưt hạng  
bào chế y sanh đờng Catinat và đờng Bonnard, Saigon.

**BANQUE DE VALEURS**

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL  
Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER  
môn bài số 10 Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cũng trừ-khoản là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy bằng hùn hiệp buôn bán này nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?  
Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tận chất lót được 100\$, 200\$ hoặc 300\$ đã mà làm cho chư-tôn đứng hùn vào các hãng Langsa, như là Hãng tàu đò chạy biển, Hãng tàu đò chạy sông, Hãng đặt rượu Đông-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng lập vườn Suzannah, Xa-trach. Hãng cầm-cổ nhà đất vãn vãn. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lên vậy.  
Ấy vậy Hãng-bạc hiệu Banque des valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngân nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất bại thiệt hại cho chư-tôn.  
Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-f. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Laogas cũng người Annam tương-y tương-f nhau cho bằng sự hùn hiệp, mà thâu lợi quyền cho nhau trong 1-tục-châu này.

STOKE SẪNG MÀO CỔ SÁN	NĂM nào lập hãng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE mỗi hùn chia lần chót được	COURS GIÁ BÀN
<b>Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (7 Mars 1914)</b>							
Société Agricole de Suzannah	1897 150.000 \$ 1899 150.000 \$ 1910 285.000 \$ 1910 400.000 \$	hùn	Piastres 300.000 » 265.000 » 400.000 » 35.000	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 » 100 » 100 » 100		\$ 190 - 100 200 - 100
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach	1909 35.000 \$ obligations 1910 1.000.000 \$ 1911 1.000.000 \$		France 2.300.000 » 1.500.000 » 1.500.000	23.000 20.000 30.000	France 100 » 100 » 100		130 - 90
Société des Plantations d'Anloc	1910 3.000.000 \$ 1910 3.000.000 \$		» 3.000.000 » 3.574.550	38.000 38.000	» 100 » 100		
Société des Hévéas de Tay Ninh	1910 120.000 \$		Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910 126.450 \$		» 94.031 \$	2.529	» 50		
Société générale des Hévéas du Donai	1899 300.000 \$ 1900 700.000 \$ 1909 1.000.000 \$ 1909 2.000.000 \$ 1911 1.000.000 \$		France 1.000.000 » 1.000.000 » 1.000.000 » 3.000.000	600 1.400 2.000 12.000	500 Ex. C. 14 » 500 C. 1 Fr. 250	frs. 41 pour 1912 frs. 32,25 » 8 o/o pour 1912	670 - 270 -
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1894 400.000 \$		Piastres 400.000	800	500 Ex. C. 14	12/- pour exercice Clôturant 30/6/11	600 -
Rizerie Orient					Insertes Ex. C. 3	4/-	
Rizerie Union	1884 225.000 \$		Đã thối vốn lại rồi.	225	850 payé	200 piastres »	2.025 -
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1908 500.000 \$		France 500.000	5.000	500 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910 1.000.000 \$ 1909 500.000 \$		» 475.000 » 500.000	2.000 1.000	France 500 » 500	5/- pour premier exercice 30 frs. pour 1911	600 - 120 -
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1908 2.000.000 \$ 1910 250.000 obligations		» 2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500	» 100 » 100	6 0/0 pour 1912 8 0/0 pour 1912	
La Bienhoa Industrielle et Forestière							
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương 5 Février 1914</b>							
Cie Française Tramways Indochine					1.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912	francs 700
Société des Eaux et Electricité de l'I. C.					500 Ex. C. 22	50 »	» 370 -
Messageries fluviales de Cochinchine					» 100	»	» 800 -
Banque de l'Indochine					500-125 p.	52 50 »	» 1.530 -
Charbonnages du Tonkin					250 Ex. C. 25	80 »	» 1.725 -
Messageries Maritimes					250 » 3	12 50 »	» 121 -
Chargeurs réunis					500 » 64	32 fr. »	» 614 -
Union commerciale indochinoise					500 t. p.	15 »	» 275 -
Distilleries de l'Indochine					Part. (1 att.)		» 46.50
Société Indochinoise d'Electricité					500 Ex. C. 28	75 fr. pour 1912	» 1.250 -
Société des Ciments Portland de l'Indochine					500 » 10	45 »	» 850 -
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					500 » 10	50 »	» 850 -
					Part. » 8	9,25 »	» 184 -
					» 250 » 6	20 »	» 369 -

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vạn giùm

porte, voie de communication. Les Ngũ quan sont donc les cinq portes de l'âme par lesquelles nous parvenons les perceptions extérieures. Selon la médecine et la philosophie anciennes des Chinois, l'âme n'avait que trois portes de communication avec l'extérieure : les yeux, les oreilles et la langue ; les deux autres : l'odorat et le toucher ont été empruntés beaucoup plus tard aux sciences occidentales.

Il n'est pas inutile de faire remarquer la composition matérielle des expressions désignant les cinq sens. Elles sont toutes formées du nom de l'organe, agent de la perception, et d'un verbe exprimant l'action propre à cet organe : lưỡi nếm = la langue qui goûte, — mũi ngửi = le nez qui sent, etc. . . .

Người Annam                    tóc đen  
(les) annamites                    (ont) (les) cheveux noirs  
mà dài                    mà cứng                    còn  
et longs                    et rudes                    quant à  
người tây                    đen                    người  
(les) hommes (de) l'ouest noirs,                    hommes  
ở bên                    A phi lý gia  
(qui) habitent (du) côté.                    Afrique  
thì                    tóc                    quăn  
alors                    cheveux                    crépus.

(Người tây đen = les occidentaux noirs, — Les annamites désignent sous le nom de người tây occidentaux, tous les peuples étrangers à l'Asie. — Le mot A phi lý gia est la prononciation sino-annamite de 4 caractères qui se prononcent en quan-hoa : A-fei-li-ca, transcription chinoise du Africa. Il est employé depuis que l'enseignement occidental est donné ici. Certains indigènes

ont préféré adopter directement le mot français Afrique, mais en lui donnant une prononciation spéciale : ils séparent la syllabe finale que du commencement du mot Afri et la prononce comme si elle était affectée de l'accent descendant. Le mot Afrique devient dans leur bouche Afri...quê.

A propos de tóc quăn, nous citerons le proverbe suivant : tóc quăn chải lược đôi mỗi, chải đờng, chải ngồi, tóc hời còn quăn = Vous avez beau vous servir d'une peigne en écaille de tortue pour peigner en tout sens des cheveux crépus, crépus ils sont, crépus ils resteront. Ce qui signifie qu'on perd son temps à vouloir blanchir un nègre, à moraliser un endurci.

Hoàn-cách-mạc là một cái màng  
diaphragme est une la membrane  
giống như màng mỡ                    đê  
espèce comme membrane graisse pour  
phân biệt những cơ thể ở  
diviser séparer les organes situés  
trên ngực với những  
au dessus (dans la) poitrine avec les  
cơ thể ở dưới bụng  
organes situés en dessous (le) ventre  
cách riêng nhau ra  
séparé spécialement ensemble (indique le) résultat.

Màng mỡ = m. à m. membrane grasseuse. — Les indigènes désignent sous cette expression non seulement les véritables membranes grasseuses, mais en outre tous les muscles plats du corps, c'est ainsi, comme nous l'avons déjà vu au vocabulaire gé-

nérale, la partie du flanc qui s'étend entre les côtes et la hanche s'appelle également màng mỡ. L'expression bắp thịt est réservée aux muscles de forme arrondie.

Phân biệt = séparer, partager, est une expression sino-annamite dont chaque terme a le sens de diviser. Le premier, phân phân exprime l'action, tan dis que le mot, biệt 別 indique ici l'état. L'expression double phân biệt signifie exactement distinguer une chose d'avec une autre, faire en sorte qu'une chose soit distincte d'une autre.

Cách riêng nhau ra = indique le résultat de l'action exprimée par phân biệt.

Hoành cách mạc 膈 膜 est une périphrase sino-annamite traduisant le mot français diaphragme ; c'est sa définition au point de vue de sa position dans le corps humain. Comme il arrive très souvent en langue écrite, la tournure est ici inverse de celle qui serait suivie en langue parlée. Le sujet mạc est placé à la fin, le verbe cách est au milieu et enfin hoành qui joue le rôle d'adverbe précède le verbe. En langue parlée la tournure serait précisément contraire à celle-ci. On dirait : màng chia ngang. Màng sujet, chia verbe et ngang adverbe de manière.

Mạc 膜 désigne les petits filaments blancs que l'on voit dans la viande et qui forme le réceptacle des faisceaux musculaires ; par extension on a appliqué cette expression à l'enveloppe fibreuse qui recouvre les muscles plats en particulier et au muscle lui-même.

Cách = séparer ; hoành = en travers. Hoành cách mạc = le muscle qui sépare transversalement.

## Exercices

### Corrigés et explications

THÈME N° 1. — Người nào lo sự mình vẫn cứ mạnh khỏe phải coi việc tiêu hóa tử tế ở trong mình thì mới được. — Cũng nên lo liệu bộ răng ở miệng cứ sạch sẽ mãi, bởi vì răng giúp cho việc tiêu hóa lắm. — Cái răng thì có ba phần : rề răng và thân răng. — Thân là cái phần mọc ngoài lợi ra mà xem thấy được ; thân răng ấy những bằng ngà và trên có phủ (cháng) một lớp men.

Người nào lo  
Personne quelconque se soucier de  
sự mình vẫn cứ  
la chose soi toujours continuer

mạnh khỏe                    phải                    coi  
être en bonne santé                    doit                    surveiller  
việc tiêu hóa                    tử tế                    ở trong  
la chose digérer                    bien                    en  
mình thì mới                    được  
soi alors seulement                    pouvoir

Thì mới được = Alors seulement pouvoir, sous-entendu mạnh khỏe = se bien porter. Le discours indiquant un but désiré et poursuivi, ainsi que les moyens à employer pour l'obtenir, est presque toujours terminé, par mới được. Cela tient à l'essence même de la conception annamite. Les indi-

gènes, nous l'avons déjà dit, observent toujours l'ordre logique des événements ; la phrase que nous étudions en est un nouvel exemple : vous désirez obtenir tel résultat, voici ce qu'il faut faire et si vous le faites thì mới được, vous obtiendrez le but pour-suivi.

Cũng nên lo liệu  
également il convient d'avoir soin que  
bộ răng cứ  
(la) série (des) dents soient continuellement  
sạch sẽ mãi bởi vì răng  
propres toujours parce que (les) dents

Mỗi nhà thợ giầy thép đều có nhân như trình Lược-tính-tân-vấn-giùm



**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chư-qui-cô trong Thành-phố cùng các Đứng háo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiêu thế nào, hay là mua xuyên lạch hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. - Tiệm tôi có thợ Huế, cái, may đủ cách kiêu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lẽ, xin đũa may một lần thì rõ việc khéo không Lối vớ lể tam mới, xin Qui-cô niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

**Mme NGUYỄN-HỮU SANH,**  
110, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh),  
(Gần gare xe lửa).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**KIM VĂN-KIỀU,** ông P. Trương-vinh-kỳ  
đồng ký thị đăng  
kháng lịch 1\$00 | Cơ hình 2\$50 | Tiền gởi 0\$10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**TỰ-VỊ langsa-annam,** ông Trương-vinh Kỳ  
soan, in lại rồi có 1250 hình

Không bì	6 \$00
Có bì	6 \$80
Lưng và góc bằng da	7 \$00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 \$00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách  
đồng ký thị đăng  
Tiền gởi 0 \$24

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**ĐẠI-PHÁP CÔNG-THÂN,** chủ quốc-ngữ

Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay,

Giá	2 Tr. 50
Tiền gởi	0 \$50

**TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !**

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đang bỏ đường khi-lực mình đã hao tổn trong cơn làm lụng.

**Trong lúc nóng nực**

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khà dùng những rượu khai vị dọn ra giả dối (apéritifs félatés) và có nhiều khi tuy đắt tiền rất huê mỹ chớ kỳ trung một đôi khi lộn hai, đầu đầu cũng có lần thử rượu ấy, hề thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niềm dích (la muqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

**Vi sao vậy ?**

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chúng nên uống thử rượu gì hề, cứ uống :

**MỘT LY BÉ**

RUỒI

**QUINA GENTIANE**



Là thử rượu của các thầy tu dòng San-Paulo Espagne đặt, xử ấy là xử nóng nực, cũng như xử Đông-dương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là

**QUINQUINA và GENTIANE**

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bát-hà mà y m vị đáng làm cho đẽ nóng, mùi lại thanh thảo, đầu cho nó mà hay ken lỵa cũng chẳng chẽ đàng

**Phải nài**

nơi tiệm mình mua coi hực dán trên ve như vậy :

**Nhà MAZET**

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigôn, rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén.

**CHƯ VỊ GIỀN THUỐC ĐIỀU**

(Fumeurs)

Nếu chư vị muốn hút thuốc mà mạnh giỏi luôn, thì phải mua lấy thuốc điều hay là thuốc gói Dĩa mà hút, thuốc này làm (i nước Langsa và mùi tốt hơn các thuốc khác.

Hãy hút thử mà coi, rồi tưởng.

Có bán trong mấy quán café và tiệm hàng-xén.

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!**



**TRƯỜNG SANH  
VAN BINH  
HỒI XUÂN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG  
NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU**

**ELIXIR GODINEAU**

Có trữ tại  
tiệm thuốc  
Thượng-dãng  
chủ tiệm là  
**G. RENOUX**  
nhứt hạng

bào-tế-sư, SAIGON

trước rạp hát langsa



Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

**giúp cho**      **việc tiêu hóa**      **lắm**  
 aidant      la digestion      beaucoup

*Sạch sẽ* = propre, *sẽ* est un doublet de *sạch*; il n'a pas de sens par lui-même et n'ajoute rien au sens du mot qui le précède.

*Khoa thuốc mới đã thí nghiệm về việc vi trùng thì đã xét rõ ra rằng: miệng người ta là một cái khiêu của thân người hay nuốt phải nhiều vi trùng. Nếu mà giữ miệng cho sạch luôn thì cũng bớt nuốt phải những vi trùng ấy. Ở trong miệng thì răng cũng quan hệ lắm, trước nhất cũng nên giữ cho sạch sẽ mới được. (1)*

La bouche est appelée par les indigènes une des ouvertures du corps. Il ne faut pas confondre ces dernières avec les *ngũ quan* qui sont les portes de l'âme. Les ouvertures du corps ou *khiêu*, sont au nombre de neuf: les 2 yeux, les 2 narines, les 2 conduits auditifs, la bouche, l'anus et le canal de l'urèthre.

**Thân**      **răng**      **ấy**      **những**  
 (le) corps (de la) dent celui-ci rien que ce corps de la dent entièrement  
**bằng**      **ngà**      **và**      **trên**      **có**  
 en      ivoire      et      au dessus      il est  
**phủ** (cháng)      **một**      **lớp**      **men**  
 recouvert      (d)une      couche      émail

*Phủ* et *cháng* ont tous deux le sens de couvrir, recouvrir, étendre dessus; mais le premier est plus souvent employé pour indiquer l'état de la chose ainsi recouverte, tandis que le second exprime directement l'action.

L'émail, comme substance, est inconnu des indigènes; ils n'ont donc pas de mot pour le désigner. nous nous servons du mot *men* pour traduire le mot français. *Men* désigne la couche de vernis dont on enduit les objets en porcelaine. Il ne nous a pas été possible de trouver un mot plus heureux; l'usage le consacra-t-il?

VERSION N° 1. — Aujourd'hui nous aurons une belle journée. — Je ne suis pas de cet avis, car le vent a déjà changé. — Tenez, voyez donc comme cet arc-en-ciel est beau; c'est un signe de beau temps. — C'est vrai, le ciel s'éclaircit déjà. — Oui mais il fera un temps humide et malsain. — Rien d'étonnant, hier le soleil était brûlant.

**Hôm nay**      **sẽ được**  
 aujourd'hui      (nous) bénéficierons  
**tốt**      (mát)      **trời**  
 (d'un) beau      (frais)      ciel

(1) Ces phrases contiennent un conseil donné aux indigènes sur l'hygiène de la bouche.

*Sẽ được* = Nous bénéficierons, on bénéficiera. *Sẽ* est le signe du futur. Celui qui parle est au matin et il présage du beau temps pour tout le reste de la journée. Lorsque le futur est suffisamment indiqué par un complément de temps, on peut ne pas faire usage de *sẽ*. Ex: *sáng mai tôi đi chơi* = demain matin, j'irai me promener.

L'expression *mát trời* est souvent employé par les indigènes pour indiquer le beau temps; littéralement il signifie temps frais.

**Tôi không tưởng**      **được**  
 Moi ne pas penser      bénéficier avantage  
**thế vì**      **rằng**      **đã**      **giở**  
 ainsi parce      que      déjà      changer  
**gió**      **rồi**  
 vent      (signe du passé)

*Đã giở gió rồi* = Il y a ici une inversion La construction directe serait: *gió đã giở rồi*, ce ne serait pas une faute que d'employer cette construction.

**Kia xem cầu**      **vòng**  
 Tiens regarder (le) pont en forme de courbe (l)arc-en ciel.  
**đẹp là**      **dường nào**      **thế là**  
 beau être      combien      ainsi être  
**điềm**      **tốt**      **mát**      **trời**  
 présage      beau      (frais)      ciel

*Kia* est une interjection qui sert à indiquer les lieux, les personnes ou les choses qui sont situés à quelque distance, à une distance qui n'est pas très éloignée. Souvent également, il correspond à notre interjection française *tien!* qui tantôt marque l'admiration, tantôt la stupéfaction.

*Dường nào* = comme! jusqu'à quel point! O combien! est aussi une sorte d'interjection! Il équivaut à *thế nào* qui a le même sens. Cette tournure qui consiste à placer l'expression *dường nào* après l'adjectif est souvent employée pour exprimer le superlatif. Elle donne à la phrase une énergie que celle-ci n'aurait pas avec le superlatif ordinaire.

**Thật**      **thế**      **trời**      **đã**      **quang**  
 Vrai      ainsi      le ciel      déjà      brillant  
**rồi**  
 (marque du passé)

*Trời quang* = le ciel brille, est serein. L'obscurité causée par les nuages sombres a disparu et le ciel s'éclaircit.

**Được**      **nhưng**      **mà**      **trời**      **giở**  
 En effet      mais      le ciel      change  
**nhm**      **mà**      **chẳng**      **lành**  
 humide      et      ne pas      doux  
**clément.**

*Nồm* désigne le vent du sud, celui qui amène la pluie, le mauvais temps et l'humidité.

*Giờ* indique un changement. une transformation dans le temps après avoir été beau, puis pluvieux, il va devenir humide.

*Lành* = doux, facile à supporter, clément, agréable. Le contraire de *lành* pris dans ce sens est *độc* = malsain.

**Chẳng**      **là**      **gì**  
 Ne pas      être étrange      en quoi que ce soit  
**đâu**      **bởi vì**      **hôm qua**      **trời**  
 point      parce que      jour passé      (le) ciel  
**nhàng gắt**      **lắm**  
 chaud      très

*Chẳng lạ gì đâu* = *Đâu* donne à cette négation une force toute particulière. On eût pu dire *không lạ* mais la négation eût été sensiblement atténuée. — *Chẳng... đâu* équivaut à notre expression *ne... point du tout*.

*Nắng gắt* s'emploie pour désigner une chaleur très grande, insupportable torride. THÈME N° 2. — *Hãy kể những phần chính bộ máy tiêu hóa.* — *Ấy là mồm, dạ dày và ruột chia ra làm hai thứ: ruột non và ruột già.* — *Hãy nói trái tim, phổi, gan và da dầy ở đâu trong mình người.* — *Thưa ông trái tim, phổi và gan thì ở trên ngực người, còn da dầy thì ở dưới bụng.*

**Hãy**      **kể**      **những phần**  
 Signe de l'impératif énumérer les parties énumérez  
**chính**      **bộ**      **máy**  
 principale      de la série      (de) machines de l'appareil

**tiêu hóa**  
 (qui) digère  
**Ấy**      **là**      **miệng**      **dạ dày**  
 Celles-ci sont (la) bouche (l'estomac  
**và ruột**      **chia ra**      **làm hai**  
 et l'intestin indique le résultat faire deux divisé

**thứ:**      **ruột non**      **và**      **ruột già**  
 espèces      intestin grêle      et      gros intestin

**Hãy**      **nói**      **trái tim**  
 Signe de l'impératif dire (le) cœur,  
**phổi,**      **gan**      **và**      **dạ dày**  
 (le) poumon (le) foie et (l'estomac  
**ở**      **đâu**      **trong**      **mình**      **người**  
 situés où dans (le) corps (de l)homme

**Thưa**      **ông.**      **trái tim,**  
 Répondre      Monsieur (le) cœur  
**phổi,**      **và**      **gan**      **thì**      **ở**  
 (le) poumon et (le) foie alors situés  
**trên**      **ngực**      **còn**      **dạ dày**  
 en haut      poitrine      quant à      (l'estomac  
**thì**      **ở**      **dưới**      **bụng**  
 alors      situé      en bas      ventre

*Ở trên ngực, ở dưới bụng.* En Annamite, pour localiser les objets, on se sert de prépo-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tĩnh-tân-văn-glưm

CÓ MỘT MÌNH HÃNG NÀY TRỮ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán



MẤY HIỆU SAU ĐÂY

<p>APÉRITIFS</p>	<p>THUỐC RỜI</p> <p><b>MÉLIA</b></p> <p>THUỐC VẤN</p>	<p>RƯỢU CHAMPAGNE</p> <p>CHAMPAGNE EPERNAY MERCIER</p>	<p>RƯỢU COGNAC</p> <p>COGNAC FOPET &amp; C<sup>o</sup></p>	<p>RƯỢU CÓ BỐT</p>	<p>DẦU THƠM</p> <p>NOÛLE IMPÉRIALE</p>
------------------	---	--	--	--------------------	--

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN  
 THAY MẶT CHO NHÀ ĐỘC SÔNG VÀ LÀN XE MÁY  
 TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur & Đường Catinat số 36 SAIGON**

Có Bán SÔNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KÝ, chế quốc-ngũ. 70 có nước nam đến tàu trúc.

Giá 0 50  
 Tiền gởi 0 08

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đủ các KIỂU CHỮ có THỢ KHẮC CHỮ và đá khèo, và THỢ VẼ TÀI; để in sách, thơ, cùng thiệp văn văn. Kiểu cách nào đều làm đặng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Ký in tại rồi.

Không hình 1 \$ 00  
 Có hình 2 00  
 Tiền gởi 0 10

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

sition indiquant la place logique qu'ils occupent et on n'emploie qu'une seule préposition : (*ở trên ngực ở dưới bụng*) tandis qu'en français on peut employer plusieurs prépositions : *ở trên ngực = en haut dans la poitrine ; ở dưới bụng = en bas dans le ventre.*

VERSION N° 2. — Savez-vous ce que c'est qu'un organe ? — L'organe est toute partie du corps, présidant à une fonction spéciale ; ainsi les yeux, les oreilles — Et qu'est-ce qu'un appareil organique ? — C'est un ensemble d'organes concourant à une action commune, tel que l'appareil digestif qui comprend la bouche, l'estomac, l'intestin etc... Crier misère (dicton populaire). — Fanfaron (diction populaire). — A quoi servent les canines ? — Les canines servent à déchirer les aliments et les molaires à les broyer.

**Cơ thể là cái gì, anh**  
(l')organe être chose laquelle vous

**có biết không**  
avoir connaître (ou) non

*Cơ thể* traduction des caractères 機體 qui signifient : *cơ* = machine et *thể* = le corps. Les organes sont considérés comme autant de petits mécanismes qui font marcher la machine humaine.

**Cơ thể là một phần trong**  
(l')organe est une partie dans

**thân người làm**  
(le) corps (de l') homme faisant

**việc riêng như là**  
(une) chose spéciale comme est

**mắt tai**  
(l')œil l'oreille

*Thân người* et *thân mình người* ont la même acception et signifient le corps humain. *Thân* et *mình* signifient tous deux le corps ; mais la première de ces expressions est un terme sino-annamite et la seconde un mot du langage vulgaire.

**Bộ máy là**  
(Une) série (de) mécanismes (c) est

**nhiều cơ thể**  
beaucoup (d') organes

**hội lại**  
réunis

**với nhau mà làm một việc**  
avec ensemble pour faire une chose

**chung, như là bộ**  
commune comme être (dans) la série

**máy tiêu hóa thì**  
(de) mécanisme (qui) digèrent alors

**có mồm, dạ dày ruột**  
il y a (la) bouche (l'estomac, l'intestin

**vân vân.**  
et cætera.

*Bộ máy thân người* = Une série de mécanismes du corps humain. C'est bien la définition de l'appareil organique : la réunion de plusieurs organes ou *cơ thể* définition complétée par la seconde partie de la phrase : *làm một việc chung* = qui concourent à une action commune.

*Việc chung* est l'opposé des mots *việc riêng* de la phrase précédente. *Việc riêng* est la fonction accomplie par une personne, un animal, un organe etc... agissant individuellement ; tandis que *việc chung* est une action commune, une action accomplie en commun, avec le concours de tous.

**Bụng đói cắt rét**  
(Le) ventre a faim les reins ont froid

Ce qui signifie *crier misère*. Quiconque souffre de la faim et du froid est un malheureux, un misérable, d'après l'opinion annamite, opinion qui est d'ailleurs très juste. Par contre celui qui mange à sa faim et jouit d'une température tiède, est dans l'aisance. Les contraires de *đói* et de *rét* sont *no* = rassasié et *ấm* = tempéré.

**Miệng hùm gan sứa**  
Bouche (de) tigre foie (de) méduse gueule

Ce proverbe annamite sert à désigner les fanfarons, gens parlant beaucoup et agissant peu.

**Những răng nanh để xé**  
Les canines pour déchirer

**đồ ăn còn**  
(les) choses (que l'on) mange quant à

(les) aliments.

**những răng hàm thì để**  
les dents (de la) mâchoire alos pour

**nhai đồ ăn**  
broyer (les) aliments

Texte

Monsieur le Résident supérieur  
au Tonkin

J'ai l'honneur de vous prier vouloir bien examiner l'injustice suivante dont je suis victime.

Dans le courant du cinquième mois de cette année, le village, réuni au dinh (maison commune), procéda à la répartition de l'impôt Malheureusement le sous chef de canton. — Ngo-van Chi (qui présidait la réunion) n'a pas été équitable dans cette répartition, sa seule préoccupation étant de tromper la population. Lui ayant fait des observations, il s'emporta contre moi, me fit arrêter par ses serviteurs et, après m'avoir frappé et adressé des reproches me garda en détention un jour et une nuit puis me remit en liberté.

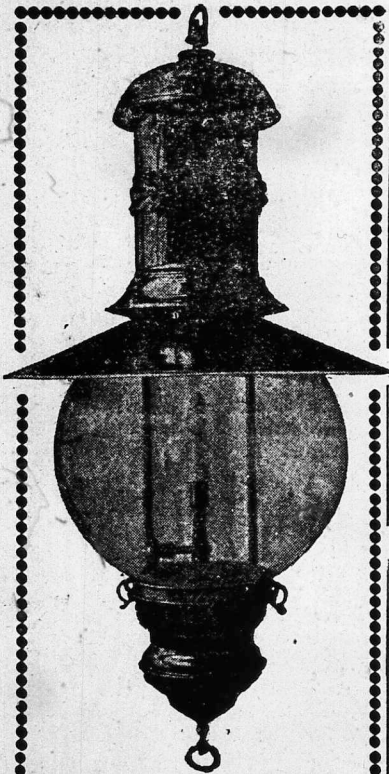
Peu de temps après il poussa les gens de son parti à faire contre moi une plainte colomniense m'accusant d'avoir suscité des entraves à la répartition de l'impôt et proféré des injures à l'adresse des notabilités du village

Le quan phu me mit en demeure de présenter des excuses aux habitants sous peine de me voir destituer de ma place de pré, séance dans le cas où je n'obéirais pas à cet ordre. Privé de tout soutien et me trouvant dans l'impossibilité de me défendre, je fus contraint de présenter à la population du riz cuit et un porc que je lui ai offert en amende honorable, à la maison commune. Tout le monde était satisfait et et personne ne trouva rien à redire ; mais le sous-chef de canton m'obligea en outre à lui rembourser les frais de procédure engagée contre moi à cette occasion, soit cinquante trois piastres et soixante-dix ligatures.

En la 10<sup>e</sup> année de Thành thái, ce sous-chef de canton remplissait encore les fonctions de lý-truong.

(Sau sẽ tiếp theo).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-vấn giùm



**ĐÈN KHÍ**  
**ĐÈN DẦU LỬA**  
**ĐÈN LÒA DẦU ẾT-XĂNG**  
**ĐÈN LÒA ĐỐT RƯỢU**

Nhiều kiểu—Nhiều thứ—Nhiều hiệu

Có bán tại tiệm Lục-tỉnh khách sạn, trước ga xe lửa đi Nha-trang và Mỹtho, đường Krantz số 4, Saigon.

GIÁ RẺ, GIÁ RẺ

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**TOÁN PHÁP CHỮ QUỐC-NGŨ,**  
 của ông Morel và Trần-phục-Lê soạn, dạy đủ  
 các phép toán, oán lường vân vân.

Giá . . . . . 0 50  
 Tiền gởi . . . . . 0 08



### CHU' HU' BÀ TÒN

Dầu bởi bình hoạn mà hư mà tổn hoặc bởi cơ khác mà liệt mà ào, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoãn thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là đã bình mà lại ít tổn tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống lạnh bình thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lạnh mạnh. Chớ như mình mua thuốc giờ mà uống, thì bệnh đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lấy làm 'hậm ực. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh sẽ như trở tay, vì nó đã trị được bịnh hàng-nhật-vàng-lai, vàng vàng úa úa v. v. cùng là các bịnh liệt nhược thì mấy bịnh sơ sơ nó trị như thần. Và lại thuốc này dễ uống, rẻ tiền mà mau lành bịnh.

### PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50



HÃY HỎI  
**THỨ HỘP QUỆT**  
 HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT  
 HƠN CÁC THỨ  
 KHÁC

### CHỮA BỊNH ĐAU LẬU MAU LÂM



Đau mau, đau lậu, đều chữa được ráo.

Phải nhìn cái ký tên như vậy:

"L. MIDY"

Tiệm nào cũng có bán

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưet hang báo-tê-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

### CHU

đón quan lấy  
 long tốt gói ma  
 etc. Bồn quan;  
 hữu ích mở ma  
 no phát  
 nhựt trình

93	H.T.
6.8	P.H.
679	H.V.
12 5	H.V.
3	S.H.
257	N.T.
269	V.H.
1012	T.V.
390	C.B.
255	B.C.
478	T.C.
543	T.N.
1230	L.Q.
14	T.V.
1523	D.L.
1471	P.V.
1301	T.T.
744	T.T.

### HÀNG

(Service)

Tàu Donai ch  
 Tàu Namvian  
 Mikong ch  
 Attalo ch

Tàu Namk c  
 Francis C  
 Hainan c

Tàu Namvian  
 Attalo ch

Tàu Annam..

, ,  
 , ,  
 , ,  
 , ,

Tàu Khmer c

Tại n

7. A

ĐỊA

Làngsa, ó

đại khâi d

thương m

GIÁ

Ti

**CHỮ VỊ ĐÃ GỎI BẠC**

đơn quan lấy làm cảm ơn chữ vị kể ra sau này, vì có  
tốt gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt trình  
chợ, Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đến  
hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhứt trình		Mandat 5 \$	Số mandat
93	H.T.K. Bentre.	1	521655
6.8	P. Hatien.	1	507207
679	H.	1	50708
12 5	H.V.K. Tânan.	1	501679
3	Sté L.T. Phanhiét	5	518519
257	N.T.H. Bentre.	5	521674
269	Vill. Đ.P. Mécay	5	504927
1012	T.V.T. Sadéc.	5	519176
190	C.B.V. Baclieu.	5	524704
255	B. Caïmon.	5	504331
478	T. Cap. Jacques	5	52109
543	T.N.H. Buntay	5	508757
1230	L.Q.V. Tânan	5	501688
14	T.V.C. Benthuy	3	72
1523	D.L.B. Vinhlong	1	520755
1471	P.V.V. Travinh	5	523849
1301	T.T.T. Trunghang.	Bạc mặt 1	
744	T.T.Đ. Anhoa.	5	

**HÀNG TÀU LỤC-TỈNH**

(Service des Messageries Fluviales  
de Cochinchine)

**Đường Bangkok**

Tàu Donal chạy 20 Mars, 2 giờ chiều.

**Đường Cao-man**

Tàu Nambian chạy.....	10 Mars	9 giờ tối.
» Mekong chạy.....	12 »	9 » »
» Attalo chạy.....	14 »	9 » »

**Đường Lục-tỉnh**

Tàu Namky chạy.....	9 Mars	9 giờ tối.
» Francis Garnier chạy.....	11 »	9 » »
» Hainan chạy.....	13 »	9 » »

**Đường Lào**

Tàu Nambian chạy.....	10 Mars	9 giờ tối.
» Attalo chạy.....	14 »	9 giờ tối.

**Đường Cap & Baria**

Tàu Annam.....	8 Mars	6 giờ 1/2 sớm
» »	9 »	9 » »
» »	10 »	8 » »
» »	12 »	8 » »
» »	13 »	9 » »
» »	14 »	trưa 12 giờ.

**Đường Tây-ninh**

Tàu Khmer chạy 12 Mars 8 giờ tối.

Saigon, le 7 Mars 1914.

P. le Directeur de l'Exploitation,  
MARGUERIE.

**HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU  
DENIS FRÈRES**

**LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI**

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne  
Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bỏ, thường gọi là Quinquina  
thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Secrestat ».

Hai là : Saint Raphael Ducos.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc làm, hiệu là từ  
« Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El  
Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon  
ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chắc trắng và chắc đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : V<sup>o</sup> Clicquot-Ponsardin.  
Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: B.et S.Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu  
Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu  
kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère,  
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ  
phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài  
Bến thủy, gán Annam và ống quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

**Maison DENIS FRÈRES, SAIGON**

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ LỤC-TỈNH NAM-KY** chữ  
Làngs, ông Russier soạn, tốm những điều  
đại khái đường đi nước bước, cuộc canh-nông,  
thương mại vãn vân.

Giá . . . . . 0 35  
Tiền gởi . . . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ TỈNH LONGXUYEN** bằng  
chữ Langsa, ông Bialze soạn. Nói về tỉnh  
Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thú  
sông vãn vân.

Giá . . . . . 0 35  
Tiền gởi . . . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH**, chữ Langsa  
ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh và thú,  
sông đày đủ các điều đại khái trong tỉnh này.  
CÓ ĐÓN TẤM BẢN ĐỒ

Giá . . . . . 0 35  
Tiền gởi . . . . . 0 02

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-vân giùm

# PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

## 福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府  
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸  
 腎府週身之血清潔而純若內  
 腎臟積司職有虧血中毒液蔓  
 延遍體病恙迭出如頭暈目眩  
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋  
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫  
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎  
 病不加劇迅速異常稍不經意即  
 成不治之症福德氏秘製保腎丸  
 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱  
 配製之品藥採選精良本草藥料  
 服法日服四次用膳前後及臨  
 睡時均可如大便閉結胸腹不  
 舒宜先服福德氏秘製補血丸  
 (Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉  
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque  
(Etiquette jaune.)



PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-E. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Nordom. - SAIGON  
 NAM VIỆT SỬ KỸ, chế Lan-ga-ho-cu-oc  
 - Sơ khai nước annam  
 - Đới nhà Ngô tại Huế  
 - Đới Nguyễn tại Quy-phi  
 Giá mỗi cuốn. 0 5 0 0  
 Tiền gởi. 0 5 0 0

### PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**  
 Của ông lương-y GUILLÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau óc TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DÀI, BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bình có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bình gốc BỔ ĐÀM hay là MẬT PHÁT RA thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XÒ**  
 nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillé.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hòng bán chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9. ở tại đô thành PARIS.  
 YA TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐƯỢC CÓ BÁN

### KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)



# VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

## VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bình đau Thận, bình đau Bàng-quang, bình Phong Thạch-lâm-bình (Ké) — Đau máy chỗ lặt-lẹo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bình đau gan và bình đàm.  
 VICHY HOPITAL trị bình thương tỉ, trường nhiệt.  
 Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

### VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.  
**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.  
**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình dọn nước xị (môi-khử-chất)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

AM  
X  
chế  
hiếu  
đau  
T VỎ  
DAI,  
h có  
hiếu  
hững  
uống  
kỹ  
dreas  
họng  
số 9  
NS  
Phong  
-léo,  
lau gan  
in.  
g nhiệt.  
ng  
ra.  
ng 2, 3  
urc xit

# TRÌNH

CÔNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vì nào biết xì thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc CÀ-LỚP làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỚP dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vì tánh tinh hào, thiệt là một VI-DIỆT-TRỪNG quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lớp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lớp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lớp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng lộn mảy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

### DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

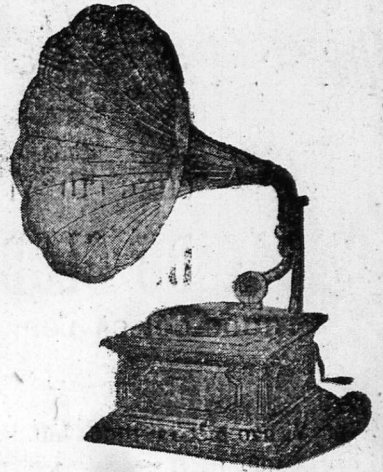
ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn gồm





**ĐĨA HÁT AN-NAM  
BẮC-KỲ  
CAO-MÊN  
CHỆC, LANGSA, vãn vãn**



**ĐĨA CŨ SẼ ĐỔI ĐĨA MỚI ĐƯỢC**

Xin hỏi cách thức

NOI HÃNG

**Berthet, Charrière và Công-ty**

ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68

✻ ✻ SAIGON ✻ ✻



Phải nài cái nhân hiệu **DISCOBOL**  
trên các máy-nói **Pathé**,  
ấy là thiết hiệu  
lò chế tạo các máy ấy.



Kiểu ve

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ!

**QUINA-LAROCHE**  
THUỐC RƯỢU (Ồ CỐT RƯỢU NHO

**CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT**

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna  
(vàng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các  
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ảm  
thực bất tăn và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**

dùng mà trừ huyết suy chứng, hạch chứng, cũng bổ dưỡng  
những người bệnh đau lâu mới mạnh, yãn vãn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, hào chế y khoa tăn-si nhưt hạng  
bào chế y sanh đường **Catinat** và đường **Bonnerd**, Saigon.

Saigon. — Imp. P.-H. SCHNEIDER.

Carte de légalisation...  
S'élève à mille...  
Saigon, le 14 mars 1914

Vu pour légalisation de la signature

Saigon, le 14 mars 1914  
Le Maire de la Ville de Saigon

**HÀNG DE LA POMMERAYE  
VÀ CÔNG-TY**

Có bán và đặt đèn acétylène  
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí  
đá) đủ thờ đèn huê-lệ, đèn thủy-  
tinh, hợng-đèn-đôi và hợng-đèn  
incandescence lửa rất sáng, giầy-chi  
sang-hơi, vãn vãn.

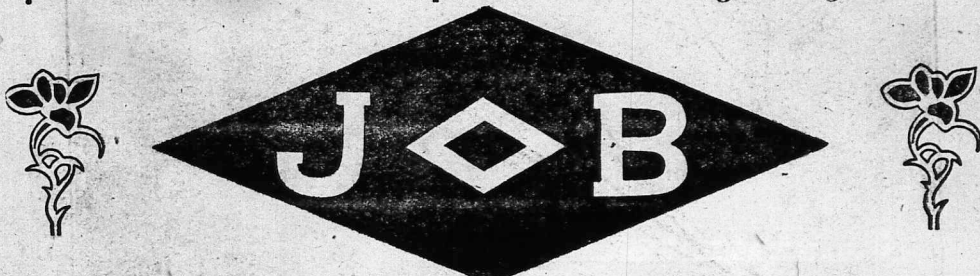
Có bán carbure de calcium  
(khí đá)

Xin chú-qui-khách chớ ngại, hãy đời  
gót ngọc đến hàng, hoặc viết thơ mà hỏi  
thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp  
hoặc hỏi am. Nếu vị nào viết thơ lên  
muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính  
việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả,  
thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đành lòng giá cả nhưt định làm  
thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng chịu.  
Hàng này rất đoan chánh và bán giá  
rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

[Directeur-Gérant] P.-H. SCHNEIDER

**PHẢI CỬ HÚT**  
 Một thú thuốc điều lịch và thuốc gói ngon hiệu



**CHÁNH LÀ THUỐC DỌN TẠI NƯỚC LANGSA**

Thứ Havane gói đỏ.	0.08	Midship.	0.16
Thứ Havane thượng hạng, đầu có vân mây	0.10	Floral.	0.20
Thứ Maryland (Bondon)	0.12	Messidor	0.30
Maryland thượng hạng đựng trong hộp	0.16	Thuốc gói Havane (mỗi gói 50 grammes).	0.11

**VĂN BẰNG GIẤY JOB**

Tốt hơn hết, ai ai cũng biết. Họ cứ giả mạo hoài mà không sao bằng được  
**ĐẦU ĐAU CỨNG CÓ BÀN.** — Hễ thử nó rồi thì liền chịu, liền ưa

**CÓ MỘT MÌNH HẰNG BOY-LANDRY ĐẠI ĐIỆN CÔI ĐÔNG-DƯƠNG**

**SÁCH BÁN**

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 28 sa  
 Romans đã thứ từ 0.7. 90 tới 5.7. 50.  
 Có bán giấy, mực, viết chỉ, ngòi viết, thước,  
 gomme cũng các đồ dùng cho học trò các trường.  
 Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đặc  
 và thư thì phải đóng học trước mà lãnh đồ  
 (contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC.** — Day  
 nhiều món rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá . . . . . 0.40  
 Tiền gói . . . . . 0.04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**MEO BẰNG CHỮ QUỐC-NGŨ,** được  
 thầy Mossard diễn dịch, đức thầy tuân theo  
 việc dạy dỗ nên chọn sách của ông Larive và  
 Flavy mà dịch ra.

Giá . . . . . 1.60  
 Tiền gói . . . . . 0.08



**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LÀ BỐT NƯỚC CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhỉm hàng báo-lê-sư, Saigon, trước rạp hát Tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường thủy binh môn bài số 215, Chợ-riên, ngang nhà giấy xe lửa lớn

**LỢI-RAO RẤT TRỌNG HẸ.** Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật  
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nít từ sáu bảy tháng, nhứt là trong khi dứt sữa  
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn  
 xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bình hạ lợi, là bình hay sạnh ra trong lúc nắng hạ.



SAIGON THƯỢNG BĂNG DƯỢC PHÒNG  
**G. RENOUX**

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1863

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt  
*Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẮT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.  
 Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, may châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-ry Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

**Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.**

Giấy thép nói tiệm Saigon : 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chúng y theo luật.

*Hãy viết thư mà xin sách được-tinh-lực-biên-bảng, chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.*

# LUC TINH TAN VAN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

Quán NHỰT TRẦN  
Boulevard Nordom, N° 1

## 閩新省陸

MR. F.-H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ TĂM

SỐ 317

JEUDI 19 MARS 1914

MỤC LỤC

- |   |  |
|---|--|
| 1 - Mất nhựt-báo.   | 14 - Âu Mỹ tân văn.                              |
| 2 - Lời rao   | 15 - Thái tây cổ kim tư-tướng học thuật.         |
| 3 - Kinh trình các ngài mua báo.  | 16 - Thất thập nhị tinh số kì sự.                |
| 4 - Thời sự tổng luận.  | 17 - Bắc-kỳ Vương-ngoại.                         |
| 5 - Công văn lược lục:<br>Tông-Thống Toàn-Quyền<br>Chánh phủ.<br>Nam-kỳ soái phủ. | 18 - Giải nghĩa và diễn luận ít lời kinh truyện. |
| 6 - Vạn quốc tân văn.   | 19 - Kim-Vân-Kiều tân giá.                       |
| 7 - Hứng truyền.  | 20 - Nam nữ hôn nhơn vệ sanh.                    |
| 8 - Đông-dương thời sự.   | 21 - Nhân đàm.                                   |
| 9 - Thảo luận cuộc.   | 22 - Thơ tin vãng lai.                           |
| 10 - Thuốc Bastos.  | 23 - Hay hạ lợi quá.                             |
| 11 - Truyện bá người ngự-lâm pháo-thủ.  | 24 - Chư vị đã gởi bạc.                          |
| 12 - Pháp hóa hội.  | 25 - Thuốc Quinium Labarraque.                   |
| 13 - Cục đông tân văn.  | 26 - Thương trường.                              |
|   | 27 - Phép học tiếng Annam.                       |

At meo  
Mỗi nhựt bán (hàng) gọi  
thả và bạc phải để như  
vầy LUC TINH TAN  
VAN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0,5 20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7. Boulevard Nordom. - Saigon

LỢC TÍNH TÁN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐẠY TRỒNG ĐỪA CÔNG CÁCH LAM DẦU.** các ông Lan, ông, bằng chữ quốc ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn ươm, vì dạy đủ cách cung cấp chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho vôi, chất và những sự khác

Giá 1.500  
Tiền gửi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**TỰ-VI** langsa-annam, ông Trương-vinh-Ky soạn, in lại rồi có 1260 hình.

Không bìa	6 00
Có bìa	6 80
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách	
Đăng ký thi đăng	0 24
Tiền gửi	

Le **PNEU-VÉLO**

**Continental**

TYPE-ROUTIER

*Dure plus pour coûter moins*

Paris - 146, Av. Malakoff  
Usines à Cligny

En vente chez tous les Bons Agents.



**CÁC BÀ CÁC CÔ!**

Nêu mỗi lần mua **VẢI** mua **CHỈ** mà các bà các cô biết

**NÀI CÁC NHẬN HIỆU RD 2** đính hai bên đây

thi bề gì các bà các cô cũng lợi được **PHÂN NỬA (50%)** vì hàng hóa **TỐT** mà lại **CHẮC**

Vải số đủ màu Chỉ trái

**DUMAREST & FILS**  
18<sup>m</sup> 30  
20 YARDS  
Vải quyền đủ thứ

**COTON à l'ÉTOILE C.B 100**  
CARTIER-BRESSON à PARIS



**VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SU**  
HIỆU **Continental**  
KỂU LÀ **VỎ MÉKÔNG**

Và có bán nơi các tiệm đại Diện  
ke ra sau này:

- M. LE-VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG-PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon
- M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & Cie. "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán sỉ:  
tại tiệm lớn hiệu **"CONTINENTAL"**  
Sté Anonyme de "caoutchouc Manufacture Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chữ Langsa ba quyển.  
1<sup>o</sup> Sơ khai nước annam.  
2<sup>o</sup> Đời nhà Ngô tới Nguyễn.  
3<sup>o</sup> Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn 0 35  
Tiền gửi 0 02